

Số: 105/QNS-TCKT

Quảng Ngãi, ngày 12 tháng 03 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
 - Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

- Mã chứng khoán: QNS
- Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại liên hệ: 0255 3726110 Fax: 0255 3822843

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, gồm:

- Thông báo mời họp;
- Mẫu Phiếu đăng ký, giấy ủy quyền tham dự Đại hội;
- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty;
- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về một số nội dung phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026;
- Mẫu phiếu biểu quyết;
- Quy chế bầu cử HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2030;
- Mẫu phiếu bầu cử HĐQT và BKS;
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2026.

(Có tài liệu kèm theo)

3. Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày

12/03/2026 và sẽ cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới trước khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo đường link:

<https://qns.com.vn/dai-hoi-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng./.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT *hml*

Nơi nhận:

- Như trên
- P. CNTT để CBTT
- Lưu P. TCKT, HC Công ty

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu họp ĐHĐCĐ





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi

MST: 4300205943

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 02 năm 2026

THƯ MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (Công ty) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (ĐHĐCĐ) như sau:

- 1. Thời gian:** Từ 7 giờ, Thứ 7 ngày 04/04/2026.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.
- 3. Tài liệu họp:** Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 được đăng tải trên Website Công ty tại địa chỉ: <http://www.qns.com.vn> mục **Quan hệ cổ đông > Đại hội đồng cổ đông** (chậm nhất vào ngày 14/03/2026).
- 4. Ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ:** Trường hợp cổ đông không thể tham dự họp có thể ủy quyền cho người khác tham dự.
- 5. Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu đính kèm hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự) về Công ty trước 17g00 ngày 01/04/2026 theo địa chỉ:**

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi

SĐT: 0255.3726110

Email: info@qns.com.vn

Hoặc vui lòng liên hệ bà Phạm Thị Tuyết Ánh – Người PT quản trị Cty để được hỗ trợ.

SĐT: 0255.3726153

Di động: 0906.456.859

Email: pttanh@qns.com.vn

Trân trọng kính mời./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 
CHỦ TỊCH

TRẦN NGỌC PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

....., ngàytháng.....năm 2026

PHIẾU ĐĂNG KÝ

V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2026

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số ĐKSH¹: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

.....

Số điện thoại: Email:

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:

.....)

Tôi/Chúng tôi xin đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2026.

Tôi/Chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi./.

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

¹ Số ĐKSH là số hiệu các loại giấy tờ còn hiệu lực do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam hoặc nước ngoài cấp cho tổ chức, cá nhân sở hữu chứng khoán được Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ghi nhận để xác định, theo dõi và quản lý thông tin người sở hữu chứng khoán trên hệ thống đăng ký theo Khoản 13 Điều 2 Quy chế hoạt động đăng ký và thực hiện chứng quyền có bảo đảm Ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-HĐTV ngày 16/4/2025 của Hội đồng thành viên VSDC.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

....., ngàytháng..... năm 2026

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2026

1. BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

Tên cá nhân/tổ chức:.....
Số ĐKSH: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ:
Số điện thoại: Email:
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ:
.....)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN (BÊN B):

Tên cá nhân/tổ chức:.....
Số ĐKSH: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Địa chỉ:
Số điện thoại: Email:
Số cổ phần nhận ủy quyền.....
(Bằng chữ:
.....)

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên A ủy quyền cho bên B tham dự và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2026 trong phạm vi số cổ phần nhận ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi./.

Bên nhận ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bên ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))



CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 Nguyễn Chí Thanh - Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi

Tel : 0255.3. 726110

Fax : 0255.3822843

Email: info@qns.com.vn

Website : www.qns.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
Ngày 4 tháng 4 năm 2026

Thời gian làm việc của Đại hội : 1 buổi

* Từ 7 giờ đến 7 giờ 30 : Đại biểu cổ đông đăng ký, nhận tài liệu.

* Từ 7 giờ 30 : Tiến hành Đại hội

Chương trình nghị sự :

- 1- Báo cáo của Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- 2- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- 3- Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025
- 4- Thông qua và phê chuẩn các nội dung :
 - + Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
 - + Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2026
 - + Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả SXKD năm 2026
 - + Điều chỉnh và bổ sung Điều Lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi
 - + Lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026
- 4- Bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phương

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (gọi tắt là Đại hội) được tổ chức vào ngày 4/4/2026; để Đại hội được tiến hành thuận lợi và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

A- Các qui định chung tại Đại hội:

1. Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội (gọi tắt là Đại biểu cổ đông) được quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội.
2. Đại hội do Chủ tọa đại hội điều khiển. Đại biểu cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đại hội nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
3. Quyết định của Đại hội đối với các vấn đề yêu cầu biểu quyết được thực hiện theo Điều 21- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi.
4. Danh sách Ban kiểm phiếu, Ban giám sát kiểm phiếu phải được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu sẽ chịu trách nhiệm về tính chính xác của số cổ phần có quyền biểu quyết.
5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 sẽ được thông qua tại Đại hội.
6. Nội dung và các diễn biến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 được Thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản và thông qua tại Đại hội trước khi bế mạc.

B- Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

Sau khi Đại biểu cổ đông hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ gửi cho Đại biểu cổ đông **Thẻ biểu quyết** và **Phiếu biểu quyết**.

1- Thẻ biểu quyết:

- **Đặc điểm:** Thẻ biểu quyết có **màu trắng**, ghi thông tin Đại biểu cổ đông gồm: Họ và tên đại biểu, mã số đại biểu và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Mục đích:** Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức **giơ thẻ biểu quyết**, bao gồm :

- + Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội
- + Thông qua danh sách ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông dự Đại hội và điều kiện tiến hành Đại hội
- + Thông qua Ban kiểm phiếu của Đại hội
- + Thông qua Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội
- + Thông qua chương trình Đại hội
- + Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội

- **Cách sử dụng:** Đại biểu cổ đông thực hiện việc **GIƠ thẻ biểu quyết** để biểu quyết “tán thành”, hoặc “không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết (có ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

2- Phiếu biểu quyết:

- **Đặc điểm** : Phiếu biểu quyết có màu **vàng**, được đóng dấu treo của Công ty CP Đường Quảng Ngãi; trên phiếu có ghi thông tin Đại biểu cổ đông, gồm: Họ và tên đại biểu, mã số đại biểu và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

- **Mục đích** : Phiếu biểu quyết dùng để **biểu quyết** những nội dung thông qua tại Đại hội bằng cách ghi phiếu. Những nội dung cần **biểu quyết** thông qua bao gồm:

- + Báo cáo Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- + Báo cáo Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- + Báo cáo tài chính và báo cáo tài **chính hợp** nhất năm 2025
- + Phương án phân phối lợi nhuận **năm 2025**
- + Kế hoạch sản xuất kinh doanh – **tài chính** năm 2026
- + Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả SXKD năm 2026
- + Điều chỉnh và bổ sung Điều **Lệ** tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi
- + Danh sách Công ty kiểm toán **thực hiện** soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

- **Cách sử dụng**: Trên Phiếu biểu quyết, Ban tổ chức đã in đầy đủ những nội dung cần biểu quyết. Tương ứng với những nội dung cần biểu quyết có ba (3) phương án cần biểu quyết là “*Tán thành*”, “*Không tán thành*” hoặc “*Không có ý kiến*”. Khi Chủ tọa Đại hội yêu cầu Đại biểu cổ đông biểu quyết, Đại biểu cổ đông lựa chọn phương án nào thì đánh dấu nhân (X) vào phương án đó.

Phiếu biểu quyết được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu. Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm phiếu, lập biên bản và báo cáo kết quả kiểm phiếu ngay tại Đại hội.

C- Bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030:

Việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030 được thực hiện theo Quy chế bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty CP Đường Quảng Ngãi, kính trình Đại hội thông qua.



Trần Ngọc Phương

**CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

02 Nguyễn Chí Thanh – Phường Nghĩa Lộ – Tỉnh Quảng Ngãi

Tel : 0255.3. 726110

Fax : 0255.3822843

Email : info@qns.com.vnWebsite : www.qns.com.vn

MẪU

**PHIẾU BIỂU QUYẾT****TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026****Ngày 4 tháng 4 năm 2026**

Họ và tên Đại biểu cổ đông :

Số cổ phần có quyền biểu quyết :

- Mã số Đại biểu cổ đông :
cổ phần**NỘI DUNG BIỂU QUYẾT**

TT	Nội dung vấn đề biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1	Thông qua Báo cáo Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
2	Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
3	Thông qua Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025			
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025			
5	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2026			
6	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả SXKD năm 2026			
7	Điều chỉnh và bổ sung Điều Lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
8	Thông qua Danh sách Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026			

Quảng Ngãi, ngày 4 tháng 4 năm 2026

Người biểu quyết

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

Nếu tán thành vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 1

Nếu không tán thành vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 2

Nếu không có ý kiến về vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 3

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Căn cứ các quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được kiểm toán; Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Kết quả thực hiện năm 2025:

Năm 2025, tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp với nhiều yếu tố bất định; cạnh tranh chiến lược, căng thẳng thương mại và các rào cản xuất nhập khẩu gia tăng, khiến chuỗi cung ứng toàn cầu chịu áp lực lớn, chi phí nguyên vật liệu, năng lượng, logistics và vận tải tăng cao. Mặc dù đầu tư vào công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI) gia tăng và hỗ trợ phần nào cho tăng trưởng, song nhìn chung phục hồi kinh tế và thương mại quốc tế diễn ra chậm; tổng cầu, đầu tư và nhu cầu nhập khẩu từ các nền kinh tế lớn suy giảm, ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu toàn cầu.

Trong nước, kinh tế Việt Nam đối mặt nhiều thách thức từ cả bên ngoài và nội tại; thiên tai, thời tiết cực đoan với mức độ và tần suất bất thường gây thiệt hại lớn tại nhiều địa phương, trong đó cơn bão số 13 ảnh hưởng nghiêm trọng đến vùng nguyên liệu mía của Công ty. Bên cạnh đó, biến động kinh tế – chính trị toàn cầu, sức mua nội địa chưa ổn định và tâm lý thận trọng của người tiêu dùng sau thiên tai, cùng áp lực lạm phát, đã làm giảm nhu cầu tiêu dùng và tác động bất lợi đến hoạt động doanh nghiệp.

Trong bối cảnh đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 của QNS gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, vẫn hoàn thành các chỉ tiêu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%)	
					So với TH 2024	So với KH 2025
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.569	3.676	3.676	103%	100%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	10.678	10.000	11.079	104%	111%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	tỷ đồng	2.645	2.000	2.212	84%	111%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	2.377	1.790	1.916	81%	107%
Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15	40	100%	

Đánh giá một số mảng hoạt động chính của Công ty như sau:

1.1. Mảng đường – diện

Năm 2025 là năm giá đường thế giới giảm sâu liên tục. Nếu như năm 2023, biến động giá đường theo chiều hướng tăng từ đầu năm đến cuối năm; năm 2024, giá đường có xu hướng đi ngang thì năm 2025 giá đường có xu hướng giảm từ đầu năm đến cuối năm.

Tình hình ngành mía đường Việt Nam:

Ngành mía đường Việt Nam ghi nhận kết quả khả quan trong niên vụ 2024-2025: diện tích tăng, sản lượng mía và đường tăng so với niên vụ trước; điều này cho thấy sự phục hồi đáng kể của ngành sau giai đoạn khó khăn. Tuy nhiên, năm 2025 là một năm khó khăn với các doanh nghiệp sản xuất đường khi giá đường giảm liên tục từ đầu năm, tồn kho lớn, biên lợi nhuận giảm. Nguyên nhân chính do:

- Nguồn cung đường tăng từ nhập khẩu trực tiếp chính ngạch từ các nước ASEAN và đường Thái Lan nhập lậu theo đường tiểu ngạch qua biên giới giữa Việt Nam và Lào, Campuchia.

- Đường lỏng Siro Ngô HFCS được nhập khẩu với giá thấp do thuế nhập khẩu bằng 0% và không có hạn ngạch, cùng với xu hướng chuyển dịch tiêu dùng từ đường mía sang đường lỏng, đã khiến lượng HFCS nhập khẩu gia tăng mạnh. Bên cạnh đó, tình trạng đường nhập lậu và gian lận thương mại tràn ngập thị trường đã làm suy giảm đáng kể nhu cầu tiêu thụ đường sản xuất trong nước.

Ngành mía đường trong nước chịu áp lực đa chiều - vừa dư cung, vừa cạnh tranh khốc liệt từ hàng nhập khẩu và hàng thay thế.

Hoạt động sản xuất kinh doanh mía đường của QNS:

- Kết quả thực hiện vụ ép 2024-2025:

- + Diện tích vùng nguyên liệu: 31.599 ha – tăng 9% so với vụ 2023-2024

- + Sản lượng mía: 2.081.863 tấn – tăng 6% so với vụ 2023-2024.

- + Sản lượng đường nhập kho: 242.540 tấn – tăng 13% so với vụ 2023-2024. Trong đó:

- Đường sản xuất từ mía 224.503 tấn, tăng 4,3% so với vụ 2023-2024 (chiếm 17,3% sản lượng đường sản xuất từ mía tại Việt Nam).
- Đường sản xuất từ đường thô nhập khẩu 18.037 tấn.

- Một số điểm chính:

- + Diện tích vùng nguyên liệu mía tiếp tục phát triển, công suất ép ổn định.

- + Sản phẩm đường đóng túi (0,5kg và 1kg) đã được phủ toàn quốc, trên các kênh hiện đại; sản phẩm đường QNS thu hút khách hàng công nghiệp sử dụng đường làm nguyên liệu chế biến; đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng của các doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm quy mô lớn chuyên sử dụng nguyên liệu đường trắng từ nguồn nhập khẩu (như Vinamilk, Coca-cola, DutchLady, Tân Hiệp Phát, NutiFood,...).

+ Trong năm 2025, cũng như các doanh nghiệp cùng ngành, kết quả sản xuất kinh doanh sản phẩm đường chịu tác động bất lợi từ tình hình tiêu thụ chậm và mức độ cạnh tranh gia tăng. Giá bán giảm, tồn kho ở mức cao cùng áp lực từ đường nhập khẩu và đường lậu đã làm biên lợi nhuận thu hẹp, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của Công ty.

Hoạt động sản xuất kinh doanh điện sinh khối của QNS:

- Năm 2025, tổng sản lượng điện tiêu thụ đạt 212 triệu Kwh, tăng 1% so với năm 2024. Sản lượng điện sản xuất từ bã mía gia tăng, nguồn năng lượng hơi cung cấp cho chế biến đầy đủ, kịp thời - góp phần quan trọng vào việc công suất ép ổn định ở mức cao, công đoạn chế biến thông suốt.

1.2. Mảng sữa đậu nành và dinh dưỡng từ thực vật

Năm 2025, ngành hàng FMCG bước vào giai đoạn biến đổi rõ rệt:

- Người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu nhưng vẫn ưu tiên giá trị và chất lượng sản phẩm.
- Xu hướng tiêu dùng lành mạnh tiếp tục gia tăng.
- Xu hướng mua sắm đa kênh ngày càng thể hiện rõ rệt với sự kết hợp giữa bán lẻ truyền thống, hiện đại và thương mại điện tử.
- Công nghệ và dữ liệu được ứng dụng chuyên sâu, như một nền tảng cốt lõi trong quản trị chuỗi cung ứng, giá bán và khuyến mãi.
- Yêu cầu về phát triển bền vững của các bên liên quan
- Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt do sự tham gia mạnh mẽ của nhãn hàng nội địa và doanh nghiệp nước ngoài.

Năm 2025, trước tình hình kinh tế, thị trường gặp nhiều khó khăn và biến động, Công ty đã có nhiều thay đổi trong chiến lược kinh doanh để tối ưu, mở rộng và làm mới từ lỗi ngành hàng để kích thích tăng trưởng và tối ưu hiệu quả đầu tư. Cụ thể:

- Tiếp tục nâng cấp ngành hàng đậu nành thông qua chuỗi các hoạt động marketing xuyên suốt năm với mục tiêu “Nâng cấp và nâng tầm dinh dưỡng đậu nành”.
- Khẳng định vị thế của Vinasoy là một nhãn hàng dinh dưỡng từ thực vật:
- + Tung mới sản phẩm VeyoSmarty Yến mạch Óc chó vị sữa dành cho trẻ em.
- + Tung Sữa hạt 5 loại cao cấp – Veyo nuts và Sữa hạt Yến mạch – Veyo Oat dung tích 1 lít.
- + Thử nghiệm kinh doanh sản phẩm Ngũ cốc dinh dưỡng.
- + Đầu tư nâng cấp hệ thống quản trị bán hàng, kênh phân phối; phát triển nâng cấp hệ thống quản lý đảm bảo đồng bộ năng lực kiểm soát chất lượng cho cả 3 nhà máy.

Kết quả năm 2025:

- Sản lượng sữa tiêu thụ trong năm 2025 đạt 264 triệu lít tăng 4%, doanh thu tăng 14% so với năm 2024.
- + Nhóm sản phẩm cao cấp ngành hàng sữa đậu nành (Fami Green Soy, Fami Go, Fami Canxi plus) tiếp tục dẫn đầu tăng trưởng của nhãn hàng Fami. Doanh thu nhóm Fami cao cấp năm 2025 tăng 36% so với năm 2024.

+ Nhóm Sữa hạt (Veyo) trong năm 2025 ghi nhận tăng trưởng vượt bậc về doanh thu, tăng 50% so với năm 2024.

+ Doanh thu kênh thương mại điện tử tăng trưởng liên tục qua các năm, năm 2025 tăng 135% so với năm 2024.

- Tại thị trường Việt Nam: thị phần của Vinasoy trong ngành hàng sữa đậu nành vẫn tiếp tục tăng trưởng và giữ vững vị thế dẫn đầu.

- Đối với thị trường xuất khẩu:

+ Vinasoy tiếp tục phát triển, tìm kiếm cơ hội hợp tác và mở rộng thị trường xuất khẩu. Các thị trường xuất khẩu hiện nay: Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Đài Loan,... với 9 nhà phân phối cùng với 7.860 cửa hàng.

+ Doanh thu xuất khẩu tăng trưởng liên tục qua các năm; riêng năm 2025, doanh thu xuất khẩu tăng 126% so với năm 2024.

1.3. Mảng khác

Hoạt động sản xuất kinh doanh các sản phẩm khác bị giảm về sản lượng do những khó khăn chung của nền kinh tế. Riêng sản lượng sản phẩm bia được phục hồi nhờ khai thác tốt thị trường xuất khẩu sang Nhật, Singapore và Trung Quốc.

1.4. Một số thành tích tiêu biểu đạt được trong năm 2025

Bên cạnh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được năm 2025, uy tín và thương hiệu của Công ty được giữ vững:

- Năm 2025, Công ty tiếp tục nằm trong bảng xếp hạng VNR500 do Vietnam Report công bố:

+ *Xếp hạng thứ 146/500 DN lớn nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 73/500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 68/500 DN lợi nhuận tốt nhất Việt Nam;*

+ *Xếp hạng thứ 30/500 DN tư nhân lợi nhuận tốt nhất Việt Nam.*

- Công ty nằm trong TOP các doanh nghiệp bền vững do các tổ chức uy tín đánh giá, công bố:

+ Top 100 Doanh nghiệp bền vững do Liên đoàn thương mại & công nghiệp Việt Nam (VCCI) công bố.

+ Top 50 Doanh nghiệp phát triển bền vững 2025 - Báo Nhịp cầu đầu tư bình chọn.

+ Top 100 Doanh nghiệp đạt tiêu chí “Doanh nghiệp ESG Xanh Quốc gia 2025” do Viện Nghiên cứu tăng trưởng xanh – Học viện nông nghiệp Việt Nam công bố.

+ Top 10 Doanh nghiệp ESG Việt Nam xanh 2025 - Ngành thực phẩm – đồ uống do Báo Tài chính – Đầu tư công bố.

+ Doanh nghiệp phát triển kinh tế xanh bền vững - Liên Hiệp các Hội Khoa Học & Kỹ thuật Việt Nam và Viện Những vấn đề phát triển (VIDS) trao tặng.

- Công ty giành giải quán quân tại 02 giải thưởng quốc tế uy tín trong lĩnh vực thực phẩm thực vật:

+ Giải thưởng Hương vị sản phẩm Thực vật 2025: Sản phẩm Veyo Smarty Yến mạch Óc chó Vị sữa được trao giải quán quân, hạng mục Sản phẩm thay thế sữa (Milk Alternative).

+ Giải thưởng Đổi mới sản phẩm thực vật toàn cầu 2025: Chiến dịch Sữa đậu nành Fami “Đậu nành thôi mà, tốt cả trăm phần, cân bằng cuộc sống” được trao giải Chiến dịch truyền thông/hợp tác xuất sắc nhất.

- Top 25 Thương hiệu Công ty niêm yết dẫn đầu 2025 ngành Công Nghiệp sản xuất và Dịch vụ - do Forbes Vietnam công bố (QNS ở vị trí 11).

- Top 10 Công ty Thực phẩm uy tín năm 2025 - Nhóm ngành: Đường, nước chấm, gia vị - Vietnam Report công bố.

- Sản phẩm đạt Thương hiệu Quốc Gia giai đoạn 2024-2026 do Bộ Công thương công nhận.

- Chứng nhận sản phẩm OCOP Quốc gia 5 sao đối với sản phẩm Mạch nha Quảng Ngãi đường Mantoza.

- Hàng Việt Nam Chất lượng cao (Đường QNS, Sữa đậu nành Vinasoy, Nước khoáng Thạch Bích, Bánh kẹo Biscafun) do người tiêu dùng bình chọn.

- Đạt giải thưởng Sao Khuê 2025 với “Giải pháp đảm bảo mía chín – tươi sạch” – do Bộ Khoa học & Công Nghệ, Hiệp Hội phần mềm và dịch vụ CNTT Việt Nam tổ chức.

Những thành tích trên đã khẳng định hiệu quả trong công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc và sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các hội đoàn thể nhằm tạo nên môi trường kinh doanh công khai, minh bạch góp phần làm cho hiệu quả kinh doanh gia tăng và uy tín thương hiệu QNS ngày càng được nâng cao trên thị trường.

2. Đánh giá hoạt động 5 năm nhiệm kỳ 2021-2025:

Hội đồng quản trị báo cáo tổng quát kết quả hoạt động Công ty trong 5 năm, nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

Với mục tiêu phát triển bền vững, thực hiện chiến lược đầu tư chủ động, hiệu quả về thị trường, thiết bị, công nghệ, cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật. Trong nhiệm kỳ qua, Công ty đã phát triển, tăng trưởng về quy mô hoạt động, năng lực sản xuất và hiệu quả sản xuất kinh doanh, tài chính:

- Tổng doanh thu tăng dần qua các năm, bình quân từ năm 2021-2025 là 9.679 tỷ đồng/năm tăng 28% so với tổng doanh thu bình quân từ năm 2016-2020.

- Lợi nhuận trước thuế TNDN bình quân từ năm 2021-2025 là 2.050 tỷ đồng/năm tăng 49% so với lợi nhuận trước thuế TNDN bình quân từ năm 2016-2020.

- Lợi nhuận sau thuế TNDN bình quân từ năm 2021-2025 là 1.803 tỷ đồng/năm tăng 50% so với lợi nhuận sau thuế TNDN bình quân từ năm 2016-2020.

- Tỷ lệ trả cổ tức nhiệm kỳ 2021-2025 bình quân 36%/năm.

- Tổng giá trị tài sản đến 31/12/2025: 14.350 tỷ đồng, tăng 5.200 tỷ đồng, tương ứng tăng 57% so với đầu nhiệm kỳ.

- Vốn điều lệ tại 31/12/2025: 3.676 tỷ đồng tăng 107 tỷ đồng (phát hành cổ phiếu cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023) tương ứng tăng 3% so với đầu nhiệm kỳ.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Năm 2025, Công ty đối mặt với nhiều thách thức khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh: những thay đổi chính sách điều hành của Nhà nước, thiên tai, giá đường giảm liên tục trong năm,... Ban Tổng giám đốc Công ty đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình diễn biến phức tạp của thị trường mang lại hiệu quả và vẫn đảm bảo thực hiện đúng định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực và kết quả của Ban Tổng giám đốc Công ty đã làm được trong năm vừa qua.

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành.

- Chỉ đạo xây dựng định hướng chiến lược phát triển chung toàn Công ty trên các lĩnh vực: Sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư, phát triển thị trường, vùng nguyên liệu và nguồn nhân lực.

- Thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; cân đối nguồn tiền, đảm bảo cung ứng vốn để sản xuất kinh doanh kịp thời và thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Thống nhất với Ban Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, khuyến khích sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất kinh doanh... nhằm nâng cao hiệu suất làm việc của người lao động.

III. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025

Hội đồng Quản trị luôn hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

1. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 01 kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 và 09 cuộc họp Hội đồng quản trị, trong đó:

- 02 kỳ họp Hội đồng quản trị trực tiếp tổ chức tại Văn phòng Công ty;
- 07 kỳ họp Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản.

Ban hành mười một (11) Nghị quyết Hội đồng quản trị liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, nhân sự, quản trị Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật. Các

quyết định thông qua tại phiên họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các đoàn thể và Ban kiểm soát được mời tham dự tại các phiên họp của Hội đồng Quản trị được tổ chức trực tiếp hoặc nhận được đầy đủ tài liệu đối với các cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản.

(Chi tiết các cuộc họp và tình hình quản trị công ty được công bố thông tin tại Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 28/01/2026 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2025)

2. Việc chi trả cổ tức bằng tiền còn lại của năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, HĐQT Công ty đã chỉ đạo việc chi trả cổ tức còn lại năm 2024 và tạm ứng cổ tức năm 2025 như sau:

- *Chi trả cổ tức còn lại của năm 2024:* Tỷ lệ cổ tức là 20%, ngày thanh toán 25/04/2025.
- *Tạm ứng cổ tức của năm 2025:*
 - + *Đợt 1:* Tỷ lệ ứng cổ tức là 10%, ngày thanh toán 26/08/2025
 - + *Đợt 2:* Tỷ lệ ứng cổ tức là 10%, ngày thanh toán 23/01/2026

3. Các dự án đầu tư

3.1. Báo cáo về các dự án đã được phê duyệt trong những năm trước:

- Dự án đầu tư "Dây chuyền sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyền sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ" của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun với tổng mức đầu tư dự kiến là 152 tỷ đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt trong năm 2021, do tình hình thị trường cũng như các yếu tố khác, Công ty chưa triển khai đầu tư dự án này.

- Năm 2025, Hội đồng quản trị đã có điều chỉnh một số phương án, dự án để phù hợp với nhu cầu thực tế như sau:

ĐVT: đồng

STT	Tên dự án	Giá trị đã phê duyệt (chưa VAT)	Giá trị điều chỉnh trong năm 2025 (chưa VAT)
1	Dự án "Hệ thống máy đóng gói đường túi tự động (giai đoạn 2) tại Nhà máy Đường An Khê – Gia Lai"	13.634.650.200	15.234.582.714
2	Phương án "Máy phát điện 15MW" tại Nhà máy Đường An Khê.	13.700.000.000	16.836.457.434
3	Dự án "Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1 tại Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (Lần 2)	107.115.000.000	72.319.000.000
	Tổng cộng	134.449.650.200	104.390.040.148

3.2. Các dự án được phê duyệt trong năm 2025:

Năm 2025, HĐQT Công ty phê duyệt các dự án như sau:

ĐVT: đồng

STT	Tên dự án	Giá trị phê duyệt (chưa VAT)
1	Dự án đầu tư Nhà máy Ethanol An Khê	1.741.844.000.000
2	Dự án “Đầu tư mới lò hơi tăng sôi đa nhiên liệu 20 TPH”	25.000.000.000
3	Phương án đầu tư Mở rộng nâng công suất hệ thống nồi nấu đường liên tục B, C tại Nhà máy Đường An Khê	12.100.000.000
4	Phương án Đầu tư 06 bộ cải tiến MaPS kit ổn định định lượng chiết rót trên máy rót A3 Speed tại Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh	15.910.000.000
	Tổng cộng	1.794.854.000.000

4. Sự thay đổi trong Ban điều hành Công ty

Năm 2025, Công ty có thay đổi nhân sự trong Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- Ông Trần Ngọc Phương – Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ.

- Đề kiện toàn bộ máy lãnh đạo, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Nguyễn Thế Bình, Kế toán trưởng Công ty giữ chức Phó Tổng giám đốc phụ trách Tài chính kiêm Kế toán trưởng và bổ nhiệm ông Trần Quang Kiên, nguyên Giám đốc NM Đường An Khê, NM Điện Sinh khối An Khê, Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng giống mía Gia Lai giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật.

5. Thù lao của Hội đồng quản trị

Năm 2025, Công ty không chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

6. Về danh sách người có liên quan và các giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan trong năm 2025

6.1 Danh sách người có liên quan:

Danh sách những người có liên quan với Công ty, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được thể hiện tại Phụ lục 01 và Phụ lục 03 Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 28/01/2026 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2025.

6.2 Các giao dịch phát sinh giữa Công ty, Công ty con và các bên liên quan

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan. Tổng các giao dịch thực tế phát sinh với các bên liên quan được thể hiện tại Phụ lục 02 Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 28/01/2026 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2025.

7. Nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua nhưng không thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025. Kết quả sản xuất kinh doanh năm không đạt mức để phát hành ESOP theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn tất thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán. Theo đó tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa đối với Công ty là 50%.

IV. Định hướng phát triển trong năm 2026:

1. Nhận định, thách thức trong năm 2026

- Năm 2026, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt nhiều thách thức mang tính dài hạn; tăng trưởng toàn cầu ở mức thấp, thiếu ổn định; chuỗi cung ứng chịu tác động từ căng thẳng địa chính trị, cạnh tranh Mỹ – Trung, phân mảnh thương mại và biến đổi khí hậu ngày càng cực đoan.

- Trong nước, môi trường kinh doanh dự báo tiếp tục khó khăn do sức mua phục hồi chậm, tâm lý tiêu dùng thận trọng, chi phí sản xuất biến động và cạnh tranh gay gắt.

Ngành mía đường chịu áp lực lớn từ giá đường giảm, tồn kho cao, đường nhập lậu, gian lận thương mại và gia tăng nhập khẩu đường lỏng siro ngô HFCS,...

Ngành FMCG tiếp tục đối mặt với sức mua hồi phục chậm, chi phí vận hành cao, biên lợi nhuận bị thu hẹp và yêu cầu ngày càng cao về đổi mới sản phẩm, mô hình kinh doanh và phát triển bền vững.

- Những thách thức trên dự kiến tác động đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2026, đặc biệt là biến động chi phí đầu vào; áp lực duy trì, đầu tư vùng nguyên liệu mía; gia tăng chi phí marketing cho ngành dinh dưỡng từ thực vật; đồng thời phải tiếp tục đầu tư củng cố và mở rộng thị trường cho các sản phẩm khác.

QNS luôn chủ động, linh hoạt thích ứng với những biến động của tình hình kinh tế – chính trị trong và ngoài nước; kịp thời nắm bắt cơ hội sản xuất kinh doanh, phát huy tối đa nội lực nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

2. Định hướng phát triển trong năm 2026:

- Gia tăng đầu tư cho sự phát triển bền vững:

+ Tiếp tục đầu tư phát triển vùng nguyên liệu (mía, đậu nành) theo hướng bền vững bằng các chính sách đầu tư (giá mua nguyên liệu, giống, phân bón, cơ giới ...), áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý vùng nguyên liệu.

+ Đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm các sản phẩm mới theo xu hướng thực phẩm xanh, thân thiện môi trường.

+ Không ngừng đổi mới, sáng tạo, phát triển ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư vào các hoạt động giữ vững và phát triển thương hiệu:

Đẩy mạnh hoạt động phát triển thương hiệu QNS và các sản phẩm của Công ty theo hướng:

+ Chủ động khai thác cơ hội từ xu hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; tận dụng lợi thế uy tín thương hiệu QNS và thương hiệu các sản phẩm của Công ty hiện có.

+ Tập trung phát triển mô hình hoạt động hiện nay của Công ty: kinh tế tuần hoàn, sử dụng năng lượng tái tạo và công nghệ thân thiện với môi trường.

+ Không ngừng nâng cao năng lực quản trị hiện đại; áp dụng các tiêu chuẩn quản trị tiên tiến, minh bạch và lành mạnh; chú trọng đến yếu tố bền vững trong sản xuất.

- Tập trung mở rộng thị trường trong nước, đẩy mạnh phát triển thị trường xuất khẩu

+ Đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động marketing phát triển thị trường.

+ Xây dựng và củng cố hệ thống phân phối sản phẩm.

+ Đẩy mạnh công tác xuất khẩu các sản phẩm của Công ty.

- Đối với mảng kinh doanh mía đường:

+ Thực hiện đầu tư đồng thời 3 dự án: mở rộng, nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 25.000 TMN; mở rộng, nâng công suất Nhà máy Điện Sinh khối An Khê lên 135MW và dự án Ethanol nhằm tối ưu hóa lợi ích của vùng mía An Khê.

+ Đầu tư hệ thống kho đường kết hợp với năng lượng điện mặt trời áp mái tại Gia Lai.

+ Tiếp tục nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới để phục vụ nhu cầu của khách hàng.

- Đối với mảng dinh dưỡng từ thực vật:

+ Tối ưu hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc ứng dụng công nghệ số, chuẩn hóa quy trình vận hành nhằm nâng cao hiệu suất làm việc.

+ Tiếp tục làm mới ngành hàng lõi Sữa đậu nành và mở rộng ngành hàng mới.

- Đối với các mảng kinh doanh khác:

+ Đầu tư các thiết bị nhằm cơ giới hóa, tự động hóa, đổi mới công nghệ trong sản xuất và công tác quản lý.

+ Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng các sản phẩm hiện có, nghiên cứu các sản phẩm mới.

3. Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026:

Với những định hướng phát triển kinh doanh trong năm 2026 cùng nhu cầu đầu tư mạnh cho công tác thị trường và vùng nguyên liệu nhằm tạo cơ sở tốt cho hoạt động kinh doanh những năm đến; đồng thời, dự lường những khó khăn của kinh tế thế giới và trong nước trong thời gian đến; HĐQT Công ty trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	KH 2026/ TH 2025 (%)
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.676	3.676	100
Tổng doanh thu	tỷ đồng	11.079	10.500	95
Tổng lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	2.212	1.800	81
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	1.916	1.512	79
Khấu hao TSCĐ	tỷ đồng	455	460	101
Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15	

Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2025 và định hướng năm 2026 của Hội Đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026. Trong thời gian đến, để vượt qua những thách thức, hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh và tiếp tục đưa Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi phát triển bền vững; Hội đồng Quản trị rất mong nhận được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý Cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phương

Số: 05/BC-QNS-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
- Địa chỉ trụ sở chính: 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại: 0255 3726 110 Fax: 0255 3822 843 Email: info@qns.com.vn
- Vốn điều lệ: 3.676.481.530.000 đồng
- Mã chứng khoán: QNS
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (QNS) được tổ chức ngày 29/03/2025 đã thông qua nghị quyết sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	13/NQ-QNS-ĐHĐCĐ2025	29/03/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.- Thông qua Báo cáo tài chính và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán.- Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.- Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2025.- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung thông tin ngành nghề kinh doanh - Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Ngọc Phương	Chủ tịch HĐQT không điều hành ^(*)	23/12/2005	
2	Ông Võ Thành Đàng	Phó Chủ tịch HĐQT điều hành	23/12/2005	
3	Ông Nguyễn Hữu Tiến	TV. HĐQT không điều hành	15/4/2011	
4	Ông Ngô Văn Tụ	TV. HĐQT không điều hành	15/4/2011	
5	Ông Đặng Phú Quý	TV. HĐQT điều hành	23/12/2005	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	TV. HĐQT độc lập	03/04/2021	

(*) Chủ tịch HĐQT điều hành từ ngày 08/04/2021 đến ngày 30/04/2025; Chủ tịch HĐQT không điều hành từ ngày 01/05/2025.

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Ngọc Phương	9/9	100%	
2	Ông Nguyễn Hữu Tiến	9/9	100%	
3	Ông Võ Thành Đàng	9/9	100%	
4	Ông Ngô Văn Tụ	9/9	100%	
5	Ông Đặng Phú Quý	9/9	100%	
6	Ông Nguyễn Văn Đông	9/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành

hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT trong năm 2025 như sau:

3.1. Phương thức giám sát:

- Thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT và đưa ra những kiến nghị cần thiết.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

3.2. Kết quả giám sát:

HĐQT ghi nhận Ban Tổng giám đốc đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế hoạt động của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	07/NQ-QNS-HĐQT	06/03/2025	- Thông qua Dự án đầu tư Nhà máy Ethanol An Khê	100%
2	08/NQ-QNS-HĐQT	06/03/2025	- Thông qua các hợp đồng, dự thảo hợp đồng giao dịch giữa Công ty và các bên liên quan. - Thông qua chương trình và các tài liệu để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 biểu quyết và quyết định.	100%
3	09/NQ-QNS-HĐQT	06/03/2025	- Thông qua việc điều chỉnh Dự án “Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1 tại Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (Lần 2). - Thông qua việc điều chỉnh Dự án “Hệ thống máy đóng gói đường túi tự động (giai đoạn 2) tại Nhà máy Đường An Khê – Gia Lai”	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc điều chỉnh Phương án “Máy phát điện 15MW” tại Nhà máy Đường An Khê. - Thông qua Báo cáo của Tổng giám đốc Công ty về việc trích và sử dụng Quỹ phát triển khoa học và công nghệ; các nội dung hoạt động phát triển khoa học công nghệ Công ty năm 2024. 	
4	18/NQ-QNS-HĐQT	26/04/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc tiếp tục ký Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm với chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đối với ông Đặng Phú Quý. - Thông qua việc thôi giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2021-2025 đối với ông Trần Ngọc Phương - Thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là doanh nghiệp do em rể của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát làm chủ sở hữu. - Thông qua Dự án “Đầu tư mới lò hơi tăng sôi đa nhiên liệu 20 TPH” 	100%
5	21/NQ-QNS-HĐQT	17/05/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Quận Hải Châu, Đà Nẵng là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2025. - Thông qua dự thảo phụ lục hợp đồng dịch vụ giữa Công ty và Công ty TNHH MTV TM Thành Phát cho hợp đồng dịch vụ số 05/HĐDV-QNS-TP ngày 21/04/2025. 	100%
6	24/NQ-QNS-HĐQT	30/06/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án đầu tư Mở rộng nâng công suất hệ thống nồi nấu đường 	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
			liên tục B, C tại Nhà máy Đường An Khê.	
7	28/NQ-QNS-HĐQT	17/07/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Bỏ nhiệm ông Nguyễn Thế Bình – Kế toán trưởng Công ty giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi - Bỏ nhiệm ông Trần Quang Kiên – Giám đốc NM Đường An Khê, NM Điện Sinh khối An Khê và Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng giống mía Gia Lai – Chi nhánh QNS giữ chức Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kỹ thuật Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi kiêm Giám đốc NM Đường An Khê, NM Điện Sinh khối An Khê và Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng giống mía Gia Lai – Chi nhánh QNS 	100%
8	34/NQ-QNS-HĐQT	31/07/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2025 - Thông qua giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là doanh nghiệp do em rể của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát làm chủ sở hữu 	100%
9	38/NQ-QNS-HĐQT	19/09/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Điều chỉnh địa chỉ trụ sở chính và chi nhánh; bổ sung ngành nghề kinh doanh; giải thể Chi nhánh tại Thành phố Đà Nẵng và sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty TNHH MTV TM Thành Phát - Thông qua dự thảo hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh (Mã số thuế: 4300371820) là doanh nghiệp do em rể của ông Nguyễn Thành Huy – Thành viên Ban kiểm soát làm chủ sở hữu 	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
10	41/NQ-QNS-HĐQT	11/12/2025	Thông qua phương án Đầu tư 06 bộ cải tiến MaPS kit ổn định định lượng chiết 11 rót trên máy rót A3 Speed tại Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh	100%
11	45/NQ-QNS-HĐQT	30/12/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi - Ứng cổ tức đợt 02 năm 2025 - Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 - Thông qua các dự thảo hợp đồng, giao dịch giữa Công ty CP Đường Quảng Ngãi và Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Thành Phát năm 2026 - Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty TNHH MTV Thương mại Thành Phát 	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Đình Quế	Trưởng Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Thành Huy	Thành viên Ban kiểm soát	23/12/2005	Cử nhân quản trị kinh doanh
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	Thành viên Ban kiểm soát	25/03/2017	Cử nhân tài chính ngân hàng

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đình Quế	3/3	100%	100%	

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
2	Ông Nguyễn Thành Huy	3/3	100%	100%	
3	Bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xét chọn đơn vị kiểm toán soát xét Báo cáo tài chính Công ty năm 2025.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và đưa ra những kiến nghị kịp thời về các vấn đề có liên quan.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Điều lệ Công ty, các văn bản khác và các quy định của pháp luật.
- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban điều hành; đồng thời đề xuất những ý kiến nhằm quản lý và tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày thôi giữ chức vụ thành viên Ban điều hành
1	Ông Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	20/12/1954	Kỹ sư Cơ khí	24/12/2005	
3	Ông Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	13/01/1964	Cử nhân Kinh tế	26/06/2010	01/05/2025
4	Ông Đặng Phú Quý	Phó Tổng giám đốc	20/04/1963	Cử nhân kế hoạch hóa KTQD	12/08/2022	
5	Ông Nguyễn Thế Bình	Phó Tổng giám đốc	28/12/1973	Cử nhân Kinh tế	17/07/2025	
6	Ông Trần Quang Kiên	Phó Tổng giám đốc	02/10/1970	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy	17/07/2025	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thế Bình	28/12/1973	Cử nhân Kinh tế	05/12/2017

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2025) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Phụ lục 01 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Phụ lục 02 đính kèm

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

Đã báo cáo tại Phụ lục 02

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Phụ lục 03 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Phụ lục 04 đính kèm.

IX. Các nội dung bổ sung khác

Không có

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV. HĐQT, BKS;
- Ban TGD, KTT;
- Lưu: NPTQT Cty, HC Cty .

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 



Trần Ngọc Phương

Phụ lục 01: Mục VII.1 Danh sách về người có liên quan của Công ty*(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-QNS-HĐQT ngày 28/01/2026 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)***Appendix 1: Section VII.1 The list of affiliated persons of the Company***(Attached to Report on corporate governance No.05/BC-QNS-HĐQT dated January 28, 2026)*

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
I	Người có liên quan là cá nhân/The affiliated person is an individual										
1	Trần Ngọc Phương		Chủ tịch HĐQT/ Chairman					23/12/2005			Người nội bộ/ internal person
2	Võ Thành Đàng		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc/ Deputy Chairman & CEO					23/12/2005			Người nội bộ/ internal person
3	Đặng Phú Quý		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty/ Director & Deputy CEO					23/12/2005			Người nội bộ/ internal person
4	Nguyễn Hữu Tiến		Thành viên HĐQT/ Director					31/12/2005			Người nội bộ/ internal person
5	Ngô Văn Tụ		Thành viên HĐQT/ Director					15/04/2011			Người nội bộ/ internal person
6	Nguyễn Văn Đông		Thành viên HĐQT/ Director					03/04/2021			Người nội bộ/ internal person
7	Nguyễn Thế Bình		Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/Deputy CEO, Chief Accountant					05/12/2017			Người nội bộ/ internal person
8	Trần Quang Kiên		Phó Tổng Giám đốc/Deputy CEO					17/07/2025			Người nội bộ/ internal person
9	Nguyễn Đình Quế		Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the Board of Supervisors					23/12/2005			Người nội bộ/ internal person

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
10	Nguyễn Thành Huy		TV. Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH/ Supervisor, Deputy Head of Administration, Organization, and Planning					23/12/2005			Người nội bộ/ internal person
11	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		TV. Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH/ Supervisor, Deputy Head of Administration, Organization, and Planning					25/03/2017			Người nội bộ/ internal person
12	Phạm Thị Tuyết Ánh		Người phụ trách quản trị Công ty/ Corporate Governance Officer					01/01/2021			Người nội bộ/ internal person
13	Đảng bộ Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio-political organization	168-QĐ/ĐUK	17/01/2006		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	17/01/2006			Người nội bộ/ internal person
14	Công đoàn Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio-political organization	08/QĐ-LDLĐ	10/01/2006		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	10/01/2006			Người nội bộ/ internal person
15	Hội Cựu chiến binh Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio-political organization	109/QĐ-CCB	27/07/2003		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	28/12/2005			Người nội bộ/ internal person
16	Đoàn thanh niên Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio-political organization	183-QĐ/ĐTN	02/10/2025		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	28/12/2005			Người nội bộ/ internal person

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company
17	NGUYỄN THÁI HẬU							23/08/2022			Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH MTV TM Thành Phát/Legal representative of Thanh Phat Trading One Member Limited Company
II	Người có liên quan là tổ chức/The affiliated person is an organization										
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát			4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	Tháng 01/2008			Công ty con/ Subsidiary
III	Người có liên quan khác (được trình bày tại phụ lục 03 đính kèm)/The other affiliated person (presented in attached Appendix 03)										

Phụ lục 02: Mục VII.2 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ
(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-QNS-HĐQT ngày 28/01/2026 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)
Appendix 2: Section VII.2 Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.
(Attached to Report on corporate governance No.05/BC-QNS-HĐQT dated January 28, 2026)

STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ trụ sở chính/Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT/ Resolution No. or decision No. approved by Board of Directors	Nội dung giao dịch/Content of transaction	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)/Total value of transaction (VND)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)/ Thanh Phat Trading One Member Limited Company (Thanh Phat)	Công ty con/ Subsidiary	4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi	2025	08/NQ-QNS-HĐQT ngày 06/03/2025, 21/NQ-QNS-HĐQT ngày 17/05/2025	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS/ Thanh Phat pays profits to QNS	222.297.026.663	
									QNS trả cổ tức cho Thành Phát/ QNS pays dividends to Thanh Phat	222.138.420.000	
									QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát/ QNS buys goods and services from Thanh Phat	21.571.125.493	
									QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát/ QNS sells goods and services to Thanh Phat.	1.774.077.617.435	
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh/ Phuc Thinh One Member Co., Ltd.	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu/The enterprise is owned by Mr. Tran Tan Huyen, the brother-in-law of Mr. Nguyen Thanh Huy, Supervisor.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, Quảng Ngãi	2025	18/NQ-QNS-HĐQT ngày 26/04/2025, 34/NQ-QNS-HĐQT ngày 31/07/2025, 38/NQ-QNS-HĐQT ngày 19/09/2025	Cung cấp vật tư; bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy/ Supply materials; maintenance, repair, maintenance of fire prevention and fighting systems.	1.125.374.810	

Phục lục 03: Mục VIII.1 Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ*(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-QNS-HĐQT ngày 28/01/2026 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)***Appendix 3: Section VIII.1 The list of internal persons and their affiliated persons***(Attached to Report on corporate governance No.05/BC-QNS-HĐQT dated January 28, 2026)*

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
1	Trần Ngọc Phương		Chủ tịch HĐQT/ Chairman					6.480.895	1,76%		23/12/2005	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
1.01	Huỳnh Thị Hồng Mai							1.169.105	0,32%	Vợ/Wife	23/12/2005	
1.02	Trần Đức Tín							0	0,00%	Con ruột/ son	23/12/2005	
1.03	Trần Hiếu Nghĩa							0	0,00%	Con ruột/ son	23/12/2005	
1.04	Trần Đình Thành							0	0,00%	Bố đẻ/ Father	23/12/2005	
1.05	Phan Thị Liễu							0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother	23/12/2005	
1.06	Dương Thị Ngoạn							0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother-in-law	01/01/2021	
1.07	Trần Ngọc Bích							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	23/12/2005	
1.08	Trương Thị Hồng							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
1.09	Trần Thị Ngọc Diệp							0	0,00%	Em ruột/ Sister	23/12/2005	
1.10	Huỳnh Tấn Thuận							0	0,00%	Em rể/ Brother-in-law	01/07/2015	
1.11	Trần Ngọc Phận							0	0,00%	Em ruột/ Brother	23/12/2005	
1.12	Nguyễn Thị Lan							0	0,00%	Em dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
1.13	Trần Ngọc Phượng							0	0,00%	Em ruột/ Brother	23/12/2005	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
1.14	Tạ Thị Diễm		Trưởng phòng KHVT NM Bia Dung Quất – CN QNS/Head of Material Planning Department, Dung Quat Beer Factory - QNS Branch					55.251	0,02%	Em dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
1.15	Trần Ngọc Phong							68.309	0,02%	Em ruột/ Brother	23/12/2005	
1.16	Đỗ Thị Minh Hải		Trưởng phòng TCKT NM Nước khoáng Thạch Bích – CN QNS/ Head of Finance and Accounting Department, Thạch Bích Mineral Water Factory - QNS Branch					60.080	0,02%	Em dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
1.17	Phạm Thị Như Ý							0	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	02/01/2024	
2	Võ Thành Đăng		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc/ Deputy Chairman & CEO					34.821.246	9,47%		23/12/2005	
Người có liên quan/ Affiliated persons												
2.01	Võ Thị Cẩm Nhung		Trạm trưởng trạm Y tế QNS/ Head of Health Station					10.667.282	2,90%	Vợ/Wife	23/12/2005	
2.02	Võ Thị Anh Trâm							45	0,00%	Con ruột/ Daughter	23/12/2005	
2.03	Võ Thành Hải Đăng							0	0,00%	Con ruột/ son	20/04/2014	
2.04	Võ Thành Công							0	0,00%	Em ruột/ Brother	23/12/2005	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
2.05	Hoàng Thị Lệ Hằng							90.000	0,02%	Em dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
3	Đặng Phú Quý		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty/ Director & Deputy CEO					2.000.670	0,54%		23/12/2005	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
3.01	Tạ Thị Hồng Vân							64.454	0,02%	Vợ/Wife	23/12/2005	
3.02	Đặng Phú Dũng							0	0,00%	Con trai/ son	23/12/2005	
3.03	Võ Thị Thúy Diễm							0	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	01/01/2021	
3.04	Đặng Hồng Phước							0	0,00%	Con trai/ son	23/12/2005	
3.05	Đặng Thị Minh Hoa							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	23/12/2005	
3.06	Đặng Minh Long							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	23/12/2005	
3.07	Đặng Thị Ngọc Lan							0	0,00%	Em ruột/ Sister	23/12/2005	
3.08	Đặng Việt Hùng							0	0,00%	Em ruột/ Brother	23/12/2005	
3.09	Nguyễn Thị Thuận							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
3.10	Nguyễn Thị Thủy							0	0,00%	Em dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
3.11	Đỗ Văn Tài							0	0,00%	Em rể/ Brother-in- law	01/07/2015	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
3.12	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân							0	0,00%	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý) làm chủ sở hữu/ The enterprise is owned by Ms. Ta Thi Hong Van, the wife of Mr. Dang Phu Quy, Director and Deputy CEO	08/04/2016	
4	Nguyễn Hữu Tiến		Thành viên HĐQT/ Director					2.904.069	0,79%		31/12/2005	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
4.01	Nguyễn Thị Kim Nguyệt							6.521.964	1,77%	Vợ/Wife	31/12/2005	
4.02	Nguyễn Hữu Tường							1.041.139	0,28%	Con ruột/ son	31/12/2005	
4.03	Nguyễn Anh Tài							527.529	0,14%	Con ruột/ Daughter	31/12/2005	
4.04	Lê Thị Ngọc Trâm							0	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	01/08/2023	
4.05	Nguyễn Văn Hồng							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	31/12/2005	
4.06	Đặng Thị Loan							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
4.07	Nguyễn Văn Hượ							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	31/12/2005	
4.08	Hoàng Thùy Linh							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
5	Ngô Văn Tụ		Thành viên HĐQT/ Director					3.932.675	1,07%		15/04/2011	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
5.01	Vô Thị Lý Hoa							0	0,00%	Vợ/Wife	15/04/2011	
5.02	Ngô Vô Triết							0	0,00%	Con trai/ son	15/04/2011	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
5.03	Vũ Hoàng Thảo My							0	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	01/01/2021	
5.04	Ngô Vũ Phương Giang							0	0,00%	Con gái/ Daughter	15/04/2011	
5.05	Charles Walter Blair, Jr.							0	0,00%	Con rể/ Son- in-law	01/01/2021	
5.06	Ngô Vũ Thuần Hậu							0	0,00%	Con gái/ Daughter	15/04/2011	
5.07	Ngô Xuân Vũ							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	15/04/2011	
5.08	Lâm Xuân Thu							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
5.09	Ngô Thị Nguyệt							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	15/04/2011	
5.10	Tạ Vĩnh Ảnh							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	01/07/2015	
5.11	Ngô Thị Diễm							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	15/04/2011	
6	Nguyễn Văn Đông		Thành viên HĐQT/ Director					0	0,00%		03/04/2021	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
6.01	Nguyễn Văn Ngọc							0	0,00%	Bố đẻ/ Father	03/04/2021	Đã mất
6.02	Nguyễn Thị Tiến							0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother	03/04/2021	
6.03	Đình Nghĩa Hùng							0	0,00%	Bố vợ/ Father- in-law	03/04/2021	
6.04	Lương Thị Lan							0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother-in-law	03/04/2021	
6.05	Đình Ngọc Hương							0	0,00%	Vợ/Wife	03/04/2021	
6.06	Nguyễn Quang Vinh							0	0,00%	Con trai/ son	03/04/2021	
6.07	Nguyễn Minh Trí							0	0,00%	Con trai/ son	03/04/2021	
6.08	Nguyễn Tấn Minh							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	03/04/2021	
6.09	Nguyễn Thị Xuân Trang							0	0,00%	Em ruột/ Sister	03/04/2021	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
6.10	Nguyễn Huy Cường							0	0,00%	Em ruột/ Brother	03/04/2021	
6.11	Nguyễn Việt Nga							0	0,00%	Chị dâu/ Sister- in-law	03/04/2021	
6.12	Phạm Tấn Thảo							0	0,00%	Em rể/ Brother- in-law	03/04/2021	
6.13	Dương Mỹ Thê							0	0,00%	Em dâu/ Sister- in-law	03/04/2021	
7	Nguyễn Thế Bình		Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/Deputy CEO, Chief Accountant					2.687.163	0,73%		05/12/2017	
	Người có liên quan/ Affiliated persons											
7.01	Nguyễn Thị Mỹ Trà							0	0,00%	Vợ/Wife	05/12/2017	
7.02	Nguyễn Mỹ Bình An							1.000	0,00%	Con ruột/ Daughter	05/12/2017	
7.03	Nguyễn Thế Bình Khang							0	0,00%	Con ruột/ son	05/12/2017	
7.04	Nguyễn Thị Kiều							0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother	05/12/2017	
7.05	Nguyễn Thị Thanh Trúc							0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother-in- law	01/01/2021	
7.06	Nguyễn Thị Hồng Nga							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	05/12/2017	
7.07	Nguyễn Khả							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	05/12/2017	
7.08	Nguyễn Thị Thu Dung							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	05/12/2017	
7.09	Võ Hồng Sơn							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	05/12/2017	
7.10	Nguyễn Thế Minh							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	05/12/2017	
7.11	Từ Thị Tường Ba							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	05/12/2017	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
8	Trần Quang Kiên		Phó Tổng Giám đốc/Deputy CEO					700.838	0,19%		17/07/2025	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
8.01	Trần Quang Liêm							0	0,00%	Bố đẻ/ Father	17/07/2025	
8.02	Lê Thị Hoa							0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother	17/07/2025	
8.03	Nguyễn Thị Ny							0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother-in- law	17/07/2025	
8.04	Bùi Thị Nga							12	0,00%	Vợ/Wife	17/07/2025	
8.05	Trần Khắc Cường							7.000	0,00%	Con đẻ/Son	17/07/2025	
8.06	Trần Quỳnh Tiên							0	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	17/07/2025	
8.07	Trần Huy Cường							0	0,00%	Con đẻ/Son	17/07/2025	
8.08	Trần Thị Ngân Giang							0	0,00%	Em ruột/Sister	17/07/2025	
8.09	Trần Thị Như Giang							0	0,00%	Em ruột/Sister	17/07/2025	
8.10	Trần Thị Thu Ba							0	0,00%	Em ruột/Sister	17/07/2025	
8.11	Trần Thị Thu Giang							0	0,00%	Em ruột/Sister	17/07/2025	
8.12	Nguyễn Văn Lang							0	0,00%	Em rể/ Brother-in- law	17/07/2025	
8.13	Võ Đình Ảnh							0	0,00%	Em rể/ Brother-in- law	17/07/2025	
8.14	Nguyễn Thiên Vương							0	0,00%	Em rể/ Brother-in- law	17/07/2025	
8.15	Hoàng Kim Toàn							0	0,00%	Em rể/ Brother-in- law	17/07/2025	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
9	Nguyễn Đình Quế		Trưởng Ban kiểm soát/ Head of the Board of Supervisors					2.708.341	0,74%		23/12/2005	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
9.01	Đỗ Thị Triêm							0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother-in- law	01/01/2021	
9.02	Dương Thị Thu Thủy							10.074	0,00%	Vợ/Wife	23/12/2005	
9.03	Nguyễn Đình Quế Dương							2.000	0,00%	Con ruột/ son	23/12/2005	
9.04	Nguyễn Đình Quý Dương							500	0,00%	Con ruột/ son	23/12/2005	
9.05	Trần Thị Thủy Ngân							260	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	01/01/2021	
9.06	Nguyễn Thị Hồng Thoa							0	0,00%	Con dâu/ Daughter-in- law	01/01/2021	
9.07	Nguyễn Văn Ngoạn							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	23/12/2005	Đã mất
9.08	Nguyễn Thị Xuân Ba							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	23/12/2005	
9.09	Nguyễn Văn							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	01/07/2015	
9.10	Nguyễn Lý Lê							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	23/12/2005	
9.11	Nguyễn Thị Xuân Nhị							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	
9.12	Nguyễn Đình Hòe							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	23/12/2005	
9.13	Tạ Thị Túc							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
9.14	Công ty TNHH Tư vấn và Thiết kế TTD							0	0,00%	Doanh nghiệp do ông Nguyễn Đình Quý Dương (con trai ông Nguyễn Đình Quế) làm chủ sở hữu/ The enterprise is owned by Mr. Nguyen Dinh Qui Duong (son of Mr. Nguyen Dinh Que).	08/06/2020	
10	Nguyễn Thành Huy		TV. Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH/ Supervisor, Deputy Head of Administration, Organization, and Planning					300.509	0,082%		23/12/2005	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
10.01	Đàm Thị Thu Thúy							10.000	0,00%	Vợ/Wife	23/12/2005	
10.02	Nguyễn Huy Bảo							0	0,00%	Con ruột/ son	06/06/2006	
10.03	Nguyễn Phương Chi							0	0,00%	Con ruột/ Daughter	04/07/2009	
10.04	Đàm Quốc Việt							0	0,00%	Bố vợ/ Father- in-law	01/01/2021	
10.05	Huỳnh Thị Thịnh							0	0,00%	Mẹ Vợ/ Mother-in- law	01/01/2021	
10.06	Nguyễn Thị Hồng Nho							120.392	0,03%	Chị ruột/ Sister	23/12/2005	
10.07	Nguyễn Tiến Dũng							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	01/07/2015	
10.08	Nguyễn Thanh Chương							152.001	0,04%	Anh ruột/ Brother	23/12/2005	
10.09	Đỗ Thị Kim Huệ							16.488	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/07/2015	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
10.10	Nguyễn Thị Kim Nguyên							61.496	0,02%	Em ruột/ Sister	23/12/2005	
10.11	Trần Tấn Huyền							6.364	0,00%	Em rể/ Brother-in- law	01/07/2015	
10.12	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh			4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, Quảng Ngãi	0	0,00%	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy) làm chủ sở hữu/ The enterprise is owned by Mr. Tran Tan Huyen, the brother-in-law of Mr. Nguyen Thanh Huy, Supervisor.	01/07/2015	
11	Huỳnh Thị Ngọc Diệp		TV. Ban Kiểm soát, Phó phòng HC.TC.KHTH/ Supervisor, Deputy Head of Administration, Organization, and Planning					505.783	0,14%		25/03/2017	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
11.01	Lê Thương							0	0,00%	Chồng/ Husband	25/03/2017	
11.02	Lê Hoàng Di Thu							0	0,00%	Con ruột/ Daughter	25/03/2017	
11.03	Lê Hoàng Thiên Thu							0	0,00%	Con ruột/ Daughter	25/03/2017	
11.04	Lê Thanh							0	0,00%	Bố chồng/ Father-in-law	01/01/2021	
11.05	Trần Thị Mẫu Đơn							0	0,00%	Mẹ chồng/ Mother-in- law	01/01/2021	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
11.06	Huỳnh Thị Ngọc Dung							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	25/03/2017	
11.07	Võ Cao Tiến							12.000	0,00%	Con rể/ Son- in-law	01/01/2023	
12	Phạm Thị Tuyết Ánh		Người phụ trách quản trị Công ty/ Corporate Governance Officer					500	0,00%		01/01/2021	
	<i>Người có liên quan/ Affiliated persons</i>											
12.01	Lê Trường Thi							0	0,00%	Chồng/ Husband	01/01/2021	
12.02	Lê Thảo Nguyên							0	0,00%	Con ruột/ Daughter	01/01/2021	
12.03	Lê Minh Khuê							0	0,00%	Con ruột/ Daughter	01/01/2021	
12.04	Phạm Hữu Có							0	0,00%	Bố đẻ/ Father	01/01/2021	
12.05	Nguyễn Thị Thu							0	0,00%	Mẹ đẻ/ Mother	01/01/2021	
12.06	Lê Diễm							0	0,00%	Bố chồng/ Father-in-law	01/01/2021	
12.07	Nguyễn Thị Ngọc Diệp							0	0,00%	Mẹ chồng/ Mother-in- law	01/01/2021	
12.08	Phạm Ngọc Hiền							0	0,00%	Anh ruột/ Brother	01/01/2021	
12.09	Châu Thị Lệ Quyên							0	0,00%	Chị dâu/ Sister-in-law	01/01/2021	
12.10	Phạm Thị Thu Sương							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	01/01/2021	
12.11	Nguyễn Công Hoàng							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	01/01/2021	
12.12	Phạm Thị Tuyết							0	0,00%	Chị ruột/ Sister	01/01/2021	

STT/ No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ liên hệ/Contact address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)/ Percentage of share ownership at the end of the period	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Thời điểm bổ nhiệm NNB/ trở thành NLQ/Time of appointment internal persons, Time of starting to be affiliated person	Ghi chú/ Note
1	2	3	4	5			6	7	8	9		
12.13	Huỳnh Quốc Thạnh							0	0,00%	Anh rể/ Brother-in- law	01/01/2021	
13	Đảng bộ Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio- political organization	168-QĐ/ĐUK	17/01/2006		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0	0,00%		17/01/2006	
14	Công đoàn Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio- political organization	08/QĐ-LĐLĐ	10/01/2006		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	1.272.567	0,35%		10/01/2006	
15	Hội Cựu chiến binh Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio- political organization	109/QĐ-CCB	27/07/2003		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0	0,00%		28/12/2005	
16	Đoàn thanh niên Công ty CP Đường Quảng Ngãi		Tổ chức chính trị - xã hội/ Socio- political organization	183-QĐ/ĐTN	02/10/2025		02 Nguyễn Chí Thanh, P. Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi	0	0,00%		28/12/2005	

Phụ lục 04: Mục VIII.2 Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty
(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-QNS-HĐQT ngày 28/01/2026 của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty)
Appendix 4: Section VIII.2 Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company
(Attached to Report on corporate governance No.05/BC-QNS-HĐQT dated January 28, 2026)

STT/ No.	Người thực hiện giao dịch/ Transaction executor	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ/ Percentage (%)	Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ/ Percentage (%)	
1	Võ Thành Đăng	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc/ Deputy Chairman & CEO	31.820.046	8,66	34.821.246	9,47	Mua/ Buying
2	Nguyễn Hữu Tường	Con trai ông Nguyễn Hữu Tiến - TV. Hội đồng quản trị/ Son of Mr. Nguyen Huu Tien, Director	612.439	0,17	1.041.139	0,28	Mua/ Buying
3	Nguyễn Mỹ Bình An	Con gái ông Nguyễn Thế Bình - Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng/ Daughter of Mr Nguyen The Binh - Deputy CEO, Chief Accountant	-	-	1.000	0,00	Mua/ Buying
4	Nguyễn Đình Quế Dương	Con trai ông Nguyễn Đình Quế - Trưởng Ban kiểm soát/ Son of Mr. Nguyen Dinh Que - Head of the Board of Supervisors	-	-	2.000	0,00	Mua/Buying
5	Nguyễn Đình Quý Dương	Con trai ông Nguyễn Đình Quế - Trưởng Ban kiểm soát/ Son of Mr. Nguyen Dinh Que - Head of the Board of Supervisors	-	-	500	0,00	Mua/Buying
6	Nguyễn Thành Huy	TV. Ban kiểm soát/Supervisor	390.809	0,11	300.509	0,08	Bán/ Selling
7	Nguyễn Thị Hồng Nho	Chị ruột ông Nguyễn Thành Huy - TV Ban kiểm soát/ Sister or Mr Nguyen Thanh Huy, Supervisor	123.193	0,03	120.392	0,03	Bán/ Selling

STT/ No.	Người thực hiện giao dịch/ Transaction executor	Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with the internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)/ Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ/ Percentage (%)	Số cổ phiếu/ Number of shares	Tỷ lệ/ Percentage (%)	
8	Huỳnh Thị Ngọc Diệp	TV. Ban kiểm soát/Supervisor	505.783	0,14	505.783	0,14	Bán, mua/Selling, buying
9	Võ Cao Tiến	Con rể bà Huỳnh Thị Ngọc Diệp - TV. Ban kiểm soát/ Son-in-law of Ms Nguyen Thi Ngoc Diep, Supervisor	-	-	12.000	0,00	Bán, mua/Selling, buying
10	Phạm Thị Tuyết Ánh	Người phụ trách quản trị Công ty/ Corporate Governance Officer	-	-	500	0,00	Mua/Buying

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
(Ngày 04/04/2026)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế về quản trị của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 Công ty ngày 29/03/2025;

Năm 2025, Ban Kiểm Soát đã đặt ra mục tiêu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực trọng yếu và xin báo cáo Đại hội Đồng cổ đông Công ty những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025

Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ triển khai thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, trao đổi, lấy ý kiến giải quyết công việc của Ban. Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát, đánh giá hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, của Ban Tổng Giám đốc trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2025 đã được Đại Hội Cổ Đông thông qua; giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty, nắm bắt thông tin về tình hình kinh doanh, cảnh báo kịp thời các yếu tố rủi ro đảm bảo cho hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2025; đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;

- Năm 2025, Ban kiểm soát chưa nhận khoản thù lao và chi phí hoạt động nào.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÀI CHÍNH CÔNG TY

1. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2025:

Trên cơ sở các đơn vị kiểm toán, Ban Kiểm soát trình và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê chuẩn; Ban kiểm soát đã phối hợp với Tổng Giám đốc Công ty xét chọn, đánh giá các đơn vị kiểm toán và lựa chọn Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính Công ty năm 2025.

- Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo Tài chính và Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2025 đã được Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán. Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2025; kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025 và phù hợp với các quy định của Hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2025 về công tác hạch toán kế toán.

- Số liệu tổng hợp về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2025 và kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2025, như sau:

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính đến 31/12/2025

TT	Nội dung	01/01/2025		31/12/2025		+/- % CK/ĐK
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
	TỔNG TÀI SẢN	13.808.488	100%	14.350.119	100%	4%
A	Tài sản ngắn hạn	10.010.993	72%	10.880.768	76%	9%
B	Tài sản dài hạn	3.797.495	28%	3.469.351	24%	-9%
	TỔNG NGUỒN VỐN	13.808.488	100%	14.350.119	100%	4%
C	Nợ phải trả	3.806.971	28%	3.704.340	26%	-3%
I	Nợ ngắn hạn	3.626.833	95%	3.544.457	96%	-2%
II	Nợ dài hạn	180.138	5%	159.883	4%	-11%
D	Vốn chủ sở hữu	10.001.517	72%	10.645.779	74%	6%
I	Vốn chủ sở hữu	10.001.517		10.645.779		
*	Trong đó:					
-	Vốn góp chủ sở hữu	3.676.482		3.676.482		
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	5.850.767		6.423.728		
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-		-		

Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

TT	HẠNG MỤC	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ %	
						+/- TH 2024	+/- KH 2025
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	10.677.534	10.000.000	11.079.484	4%	11%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr đồng	2.645.190	2.000.000	2.212.403	-16%	11%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr đồng	2.376.694	1.790.000	1.916.483	-19%	7%
4	Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15	40	0%	
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	7.680		6.079	-21%	

2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty

- Tình hình tài chính Công ty năm 2025 ổn định, lành mạnh;
- Trong năm 2025, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty. Các hoạt động của Công ty cơ bản đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.
- Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Về kết quả kinh doanh: Tổng doanh thu năm 2025 tăng 4% so với thực hiện năm 2024 và tăng 11% kế hoạch 2025; lợi nhuận sau thuế giảm 19% so với năm 2024 và tăng 7 % kế hoạch năm 2025. Năm 2025, trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn; môi trường SXKD gặp nhiều bất lợi, nhưng Công ty vẫn đảm bảo duy trì hoạt động. Mặc dù lợi nhuận giảm so với năm 2024, nhưng các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và tạo vốn đều tăng so với kế hoạch năm 2025; giữ vững uy tín, thương hiệu và thị phần trên thị trường là kết quả sự điều hành nhạy bén, hiệu quả của Ban điều hành Công ty.

3. Về công tác đầu tư phát triển:

- Năm 2025, HĐQT đã phê duyệt, triển khai thực hiện 04 dự án mới với tổng giá trị: 1.794.854 triệu đồng. Trong đó:
 - + *Đầu tư mảng Ethanol: 01 dự án với giá trị: 1.741.844 triệu đồng;*
 - + *Đầu tư mảng Đường: 01 dự án với giá trị: 12.100 triệu đồng;*
 - + *Đầu tư mảng Sữa Đậu nành Vinasoy: 01 dự án với giá trị: 15.910 triệu đồng;*
 - + *Đầu tư mảng khác: 01 dự án với giá trị: 25.000 triệu đồng.*
- HĐQT đã điều chỉnh giá trị đầu tư của các Dự án “Hệ thống máy đóng gói đường túi tự động (giai đoạn 2) tại Nhà máy Đường An Khê – Gia Lai”, Phương án “Máy phát điện 15MW” tại Nhà máy Đường An Khê, Dự án “Đầu tư bổ sung, nâng cấp thiết bị sản xuất sữa đậu nành theo công nghệ Wholesome soy & máy rót TPA, nâng cấp hệ thống trộn - trạm CIP tách line hệ trộn 1 tại Nhà máy Sữa đậu nành Việt Nam Vinasoy (Lần 2). Tổng giá trị điều chỉnh trong năm: 104.390 triệu đồng.
- Riêng đối với Dự án đầu tư "Dây chuyền sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyền sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ" của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun đã được HĐQT phê duyệt năm 2021, với tổng mức đầu tư dự kiến: 152 tỷ đồng, do yếu tố thị trường và các yếu tố khác, Công ty vẫn chưa thực hiện đầu tư dự án này.
- * Các Dự án đầu tư năm 2025, được triển khai theo đúng thẩm quyền đã được quy định tại Điều Lệ Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

- Năm 2025, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025 đã Quyết nghị.

- Các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các qui định của pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã nhạy bén và có những quyết định kịp thời trong chỉ đạo điều hành và điều chỉnh trong đầu tư; từ đó đã khắc phục những hạn chế tác động bất lợi do môi trường kinh doanh; phát huy lợi thế vượt qua khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2025, tạo cơ sở phát triển trong những năm tiếp theo.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ, các đơn vị thành viên để thực hiện.

- Năm 2025, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty theo định hướng phát triển đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; triển khai đầy đủ các nội dung đã được Hội đồng Quản trị Công ty quyết nghị; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh đột xuất, bất thường có nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

3. Về giao dịch giữa Công ty, Công ty con với những người có liên quan của người nội bộ Công ty

Năm 2025, các giao dịch giữa Công ty, Công ty con với những người có liên quan của người nội bộ Công ty đã tuân thủ, thực hiện đúng theo Điều lệ Công ty; các hợp đồng giao dịch và tổng giá trị các giao dịch phát sinh trong năm 2025 đều được thông qua Hội đồng quản trị và được công bố thông tin đúng theo quy định pháp luật.

IV. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo luật định; đã tham dự tất cả các phiên họp trực tiếp của Hội đồng Quản trị hoặc nhận đầy đủ hồ sơ tài liệu của các phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản; tham gia các cuộc họp của Tổng Giám đốc như sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh của Công ty, triển khai các chiến lược kinh doanh.

- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều Lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Nhờ đó, có thể tiếp cận, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình hoạt động Công ty và các Đơn vị thành viên; thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp về các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban Kiểm soát, cũng như tham gia cùng Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị điều hành.

- Đối với cổ đông, Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng tiếp nhận phản ánh, trao đổi thông tin, tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Hoạt động trong năm 2025

Năm 2025, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong các hoạt động của Công ty, không nhận được ý kiến nào của cổ đông gửi đến Ban Kiểm soát về sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các hoạt động của Công ty CP Đường Quảng Ngãi trong năm 205 đều tuân thủ quy định pháp luật, Điều Lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và hệ thống điều hành Công ty đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ trong năm 2025. Với những định hướng đúng đắn và quyết định điều hành kịp thời đã đưa Công ty vượt qua nhiều khó khăn trước những biến động kinh tế - xã hội phức tạp trong năm 2025; tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính đạt hiệu quả.

2. Hoạt động trong nhiệm kỳ 2021-2025

Ban Kiểm soát thống nhất với Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động của Công ty năm 2025 và kết quả hoạt động trong nhiệm kỳ 2021-2025.

Trong 5 năm (NK 2021-2025), Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã lãnh đạo, điều hành Công ty phát triển, tăng trưởng về quy mô hoạt động, năng lực sản xuất và hiệu quả sản xuất kinh doanh, tài chính; kết quả kinh doanh, tài chính hằng năm đều vượt qua các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đã giao. Quá trình hoạt động nhiệm kỳ 2021-2025, Công ty đã xây dựng nên nền tảng mới về thể và lực (cơ sở vật chất kỹ thuật, thị trường, nhân lực...) tạo ra nhiều nguồn lực, cơ hội cho Công ty phát triển bền vững giai đoạn tiếp theo.

VI. KIẾN NGHỊ:

- Nhà nước đang chuẩn hóa các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là trong lĩnh vực đầu tư. Công ty cần chú trọng, tăng cường biện pháp quản lý trong quá trình xây dựng và thực hiện các dự án, đảm bảo đúng nguyên tắc và quy trình về đầu tư. Đồng thời, rà soát, đánh giá lại các phương án, dự án đã đầu tư; các dự án phê duyệt nhưng chưa thực hiện để có giải pháp phù hợp; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và thực hiện thanh, quyết toán đưa vào hoạt động đúng quy định, tăng hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Trong xu thế doanh nghiệp phát triển, tăng trưởng dựa vào khoa học- công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế số. Công ty cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ để đáp ứng nhu cầu phát triển, tăng lợi thế cạnh tranh; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kế cận nhằm kịp thời bổ sung nguồn cán bộ có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty và các đơn vị thành viên.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Căn cứ vào định hướng phát triển của Công ty; kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát gồm những nội dung chủ yếu sau:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm 2026 đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và quy định của Pháp luật.
- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch và kiểm soát tài chính tại Công ty và các đơn vị thành viên.
- Phối hợp với Ban điều hành Công ty củng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Hệ thống Kiểm soát nội bộ Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt là đối với những đơn vị có kết quả hoạt động SXKD thấp do bị hạn chế bởi công tác điều hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2025 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2026.

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty QNS;
- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, VT Cty QNS..

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Đình Quế

Số: 10/TTr-QNS-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 03 năm 2026

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG PHÊ CHUẨN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

- Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi.
- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2025.

Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Đà Nẵng.

1. Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trên BCTC hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%)	
						So với KH 2025	So với TH 2024
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	10.678	10.000	11.079	111%	104%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tỷ đồng	2.645	2.000	2.212	111%	84%
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	2.377	1.790	1.916	107%	81%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/CP	7.680		6.079		79%
5	Tài sản ngắn hạn tại 31/12	Tỷ đồng	10.011		10.881		109%
6	Tài sản dài hạn tại 31/12	Tỷ đồng	3.797		3.469		91%
7	Tổng tài sản tại 31/12	Tỷ đồng	13.808		14.350		104%
8	Nợ phải trả tại 31/12	Tỷ đồng	3.807		3.704		97%
9	Vốn chủ sở hữu tại 31/12	Tỷ đồng	10.002		10.646		106%
10	Tổng nguồn vốn tại 31/12	Tỷ đồng	13.808		14.350		104%

2. Công bố tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác năm 2025

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương năm 2025 (đồng)
1	Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	1.727.544.000
2	Trần Ngọc Phương ^(*)	Phó Tổng giám đốc	417.246.154
3	Đặng Phú Quý	Phó Tổng giám đốc	1.207.544.000
4	Nguyễn Thế Bình ^(**)	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	936.430.000

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương năm 2025 (đồng)
5	Trần Quang Kiên ^(***)	Phó Tổng Giám đốc	461.918.519

(*) Ông Trần Ngọc Phương nghỉ hưu từ ngày 01/5/2025 nên tiền lương chức danh Phó Tổng Giám đốc được tính từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/4/2025.

(**) Ông Nguyễn Thế Bình được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc từ ngày 17/07/2025 nên tiền lương Phó Tổng giám đốc được tính từ ngày này.

(***) Ông Trần Quang Kiên được bổ nhiệm giữ chức danh Phó Tổng Giám đốc từ ngày 17/7/2025 nên tiền lương chức danh được tính từ thời điểm này.

II- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2025 sau thuế trên BCTC hợp nhất	1.916.482.764.451
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2025	1.547.251.922.579
1	Trích lập các quỹ năm 2025	76.659.310.579
1.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)</i>	57.494.482.934
1.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST)</i>	19.164.827.645
2	Chia cổ tức cho các cổ đông (40% vốn điều lệ)	1.470.592.612.000
III	Lợi nhuận năm 2025 chưa phân phối còn lại	369.230.841.872
IV	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	5.410.727.866.708

2. Chi trả cổ tức năm 2025:

Tỷ lệ chia cổ tức năm 2025: 40% vốn điều lệ (tương ứng 4.000 đ/01CP)

TT	Diễn giải	Tỷ lệ cổ tức (%)	Mức cổ tức (đồng/cp)	Ngày chốt danh sách/ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thanh toán
1	Đã tạm ứng đợt 1	10	1.000	14/08/2025	26/08/2025
2	Đã tạm ứng đợt 2	10	1.000	14/01/2026	23/01/2026
3	Đợt còn lại	20	2.000	17/04/2026	28/04/2026
	Tổng cộng	40	4.000		

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Doanh thu:	10.500 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	1.800 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN:	1.512 tỷ đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2026	Đồng	3.676.481.530.000
2	Tổng số lượng cổ phần dự kiến đến 31/12/2026	CP	367.648.153
3	Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	Đồng	1.800.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	288.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo Tài chính hợp nhất	Đồng	1.512.000.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	5.410.727.866.708
7	Trích lập các quỹ năm 2026	Đồng	60.480.000.000
-	Quỹ đầu tư phát triển (3%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	45.360.000.000
-	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	15.120.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2026 sau khi trích lập các quỹ.	Đồng	6.862.247.866.708
9	Tỷ lệ cổ tức 2026	%	≥ 15

IV. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026:

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý, người điều hành Công ty, và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty

- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2026 so với năm 2025 tăng từ 7,5% đến dưới 15%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2026 so với năm 2025 tăng từ 15% đến dưới 20%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2026 so với năm 2025 tăng từ 20% trở lên.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: những người quản lý, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình: Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tổng số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 50 người.

4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)
- b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.
- c- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.
- d- Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như : môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2026.

6. Hạn chế chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết,...) thì Công Đoàn Công ty là tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho HĐQT:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án

phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm (hợp nhất) đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phân vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

V. Điều chỉnh và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh và điều chỉnh danh mục ngành nghề kinh doanh tại Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo qui định pháp luật

1.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Căn cứ theo tình hình thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị thành viên của Công ty và định hướng phát triển trong thời gian đến; Đồng thời để đảm bảo tuân thủ các qui định pháp luật trong hoạt động kinh doanh, như: sử dụng các mặt hàng làm quà tặng, phần thưởng cho Người tiêu dùng; cung cấp phương tiện làm việc cho Nhân viên bán hàng, các Nhà phân phối; cung ứng máy móc, thiết bị cho các đối tác phục vụ hoạt động quản lý vùng nguyên liệu ... Cần thiết phải bổ sung một số ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các đơn vị thành viên.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

STT	Tên ngành nghề bổ sung	Mã ngành
01	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
02	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4641
03	Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự trong gia đình, văn phòng, cửa hàng; thảm, đệm và thiết bị chiếu sáng	4642

STT	Tên ngành nghề bổ sung	Mã ngành
	(Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	
04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4649
05	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4651
06	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4652
07	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4659
08	Bán buôn tổng hợp (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4690

1.2. Điều chỉnh danh mục ngành nghề kinh doanh tại Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty (bao gồm tên ngành và mã ngành) tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi (Mục 1, Điều 4) được áp dụng theo các quy định pháp luật trước đây.

Ngày 29/9/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (Quyết định số 36), có hiệu lực từ ngày 15/11/2025. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam mới (theo Quyết định số 36) có sự thay đổi tên của một số ngành nghề và cách đánh mã số ngành nghề.

Để đảm bảo phù hợp với qui định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, cần phải rà soát các Ngành, nghề kinh doanh của Công ty (qui định tại Điều 4 – Điều lệ Công ty) và điều chỉnh Mã ngành theo Quyết định số 36.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi tại **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty**, như sau :

a. Căn cứ theo các Ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được qui định tại Điều 4 – Điều lệ Công ty; thực hiện điều chỉnh tên ngành và mã ngành theo qui định mới tương ứng (nếu có)

b. Cập nhật lại Điều 4 - Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP đường Quảng Ngãi theo qui định mới

1.3. Tổ chức thực hiện

a. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP đường Quảng Ngãi – Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung tại điểm 1.1 & 1.2 Khoản 1 Mục V Tờ trình này.

b. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 26 và Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Căn cứ Khoản 79 và 81 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc điều chỉnh và bổ sung Điều 26 và Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty như sau:

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/bổ sung
1	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau : Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.	Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau : 3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên. 3.2. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/bổ sung
		hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.
2	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>.....</p> <p>t. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty.</p> <p>u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>.....</p> <p>t. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <u>Người phụ trách quản trị công ty</u> và người quản lý khác của công ty.</p> <p>u. <u>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u></p> <p>v. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua các nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.


CHỦ TỊCH
Trần Ngọc Phương

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
BAN KIỂM SOÁT
Số: 04/TTr-QNS-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2026

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua nội dung sau:

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi trong năm 2026 theo quy định của pháp luật và Điều lệ, Quy chế Công ty, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách ba (03) Công ty kiểm toán độc lập sau đây:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)

Địa chỉ: 218 Đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường Thành phố Đà Nẵng

3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Địa chỉ: Số 29, đường Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đây là các đơn vị kiểm toán có năng lực trên thị trường kiểm toán Việt Nam, đã được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Các Công ty kiểm toán nêu trên đều có đủ khả năng thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2026.

Để có thể lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập với các điều kiện hợp lý nhất, đảm bảo tiến độ kiểm toán được hoàn thành kịp thời theo quy định, Ban

Kiểm soát trình Đại Hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2026 thông qua các nội dung:

1. Phê chuẩn danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập, là:

- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn một (1) trong ba (3) Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ QNS;
- T/viên HĐQT;
- T/viên BKS;
- Lưu BKS, VT Cty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đình Quế

QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI - NHIỆM KỲ 2026-2030

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đường Quảng Ngãi.
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi số 08/NQ-QNS-HĐQT ngày 11/03/2026.

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty CP Đường Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2026-2030 (viết tắt: HĐQT, BKS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 (viết tắt Đại hội), gồm những nội dung sau:

Điều 1. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị : **06 người**
- Số lượng thành viên Ban Kiểm soát : **03 người**
- Số lượng ứng viên để bầu vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát : phụ thuộc vào số lượng đề cử/ứng cử.
- Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát : **05 năm**
- Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát: theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Nguyên tắc bầu cử

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ.
- Thực hiện đúng qui định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty

Điều 3. Qui định về đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có quyền ứng cử hoặc đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.

Các cổ đông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các Đại biểu cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội. Số lượng ứng viên mà mỗi nhóm có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ sở hữu cổ phần của mỗi nhóm.

Qui định về đề cử/ ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát như sau :

+ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 ứng viên là thành viên HĐQT và 01 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;

- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa 02 ứng viên là thành viên HĐQT và 02 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;
- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa 03 ứng viên là thành viên HĐQT và 03 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;
- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa 04 ứng viên là thành viên HĐQT và 04 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;
- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa 05 ứng viên là thành viên HĐQT và 05 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;
- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa 06 ứng viên là thành viên HĐQT và 06 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;
- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% được đề cử tối đa 07 ứng viên là thành viên HĐQT và 07 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát;
- + Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa 08 ứng viên là thành viên HĐQT và 08 ứng viên là thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 4. Hồ sơ của ứng viên tham gia bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát :
bao gồm :

- (1) Biên bản họp nhóm đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS (Mẫu 01/ĐHCĐ2026)
Hoặc Đơn ứng cử thành viên HĐQT, BKS (Mẫu 02/ĐHCĐ2026).
- (2) Bản cam kết tham gia Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi của ứng viên (Mẫu 03/ĐHCĐ2026)
- (3) Đối với ứng viên không phải là người lao động đang làm việc tại Công ty, hồ sơ phải có gồm:
 - + Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu 04/ĐHCĐ2026);
 - + Bản sao có chứng thực:
 - Căn cước công dân (hoặc hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài);
 - Giấy xác nhận thông tin cư trú;
 - Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn.

Người ứng cử hoặc được đề cử vào Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực đối với nội dung hồ sơ của mình.

Điều 5 : Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử/ ứng cử

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, đề nghị các cổ đông, nhóm cổ đông tham gia đề cử/ ứng cử và các ứng viên gửi hồ sơ tới Ban Tổ chức Đại hội **chậm nhất 5 ngày** trước khi tiến hành Đại hội, theo địa chỉ sau:

Người nhận : Phạm Thị Tuyết Ánh - Công ty CP Đường Quảng Ngãi -

Số 2 Nguyễn Chí Thanh – Phường Nghĩa Lộ, Tỉnh Quảng Ngãi

Điện thoại: 0255.3.726153

Email : pttanh@qns.com.vn

(Nếu hồ sơ là bản mềm thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

Điều 6 : Lựa chọn các ứng viên

Căn cứ trên hồ sơ đề cử/ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng viên, Ban Tổ chức sẽ lập Danh sách các ứng viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát .

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Điều 1 Quy chế này, Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 7 :Hình thức và phương thức bầu cử

1. Hình thức bầu cử

Việc bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội; có thể tiến hành bầu đồng thời Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát bằng hai loại phiếu bầu cử có màu và nội dung cụ thể khác nhau (*Phiếu bầu cử HĐQT: màu hồng; Phiếu bầu cử Ban kiểm soát : màu xanh*) .

2. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu ;

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (*bao gồm sở hữu và được ủy quyền*) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát;

- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên.

(*có Phụ lục hướng dẫn phương thức bầu phiếu kèm theo*)

Điều 8: Tổ chức bầu cử và giám sát bầu cử

- Việc tổ chức bầu cử và giám sát bầu cử được Ban Kiểm phiếu và Ban giám sát kiểm phiếu thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này.

Điều 9 : Phiếu bầu cử

1. Nội dung của Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử do Ban Tổ chức phát hành, có đóng dấu treo của Công ty, mã số đại biểu cổ đông, số cổ phần có quyền biểu quyết và tổng số quyền biểu quyết tương ứng. Đại biểu cổ đông khi nhận phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu trước khi Đại hội tiến hành bầu cử.

Mỗi Đại biểu cổ đông sẽ được phát 01 (một) Phiếu bầu cử thành viên HĐQT và 01 (một) Phiếu bầu cử thành viên BKS.

2. Cách ghi Phiếu bầu cử

- Khi đồng ý bầu cho ứng viên nào, Đại biểu cổ đông viết số lượng phiếu muốn biểu quyết vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng viên nào, Đại biểu cổ đông để trống hoặc gạch chéo (X) vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng viên đó.

- Tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên của một Đại biểu cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của Đại biểu cổ đông đó (= số cổ phần có quyền biểu quyết x số thành viên được bầu).

3. Tính hợp lệ và không hợp lệ của phiếu bầu cử :

a/ *Phiếu bầu cử hợp lệ* là phiếu bầu cử được in sẵn do Ban Tổ chức phát ra có đóng dấu Công ty CP Đường Quảng Ngãi, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài qui định.

b/ *Phiếu bầu cử được coi là không hợp lệ khi vi phạm một trong các lỗi sau:*

- Phiếu không do Ban Tổ chức Đại hội phát hành hoặc không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xóa lên tên của (các) ứng viên;
- Phiếu có tẩy xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
- Phiếu có ghi tên những người không có tên trong Danh sách ứng viên mà Đại hội cổ đông đã quyết định;
- Phiếu có tổng số phiếu biểu quyết cho những ứng viên vượt quá tổng số quyền biểu quyết của Đại biểu cổ đông.
- Phiếu ghi tổng số phiếu biểu quyết đã ghi cho các ứng viên bị cộng sai mà Ban kiểm phiếu cộng lại lớn hơn tổng số quyền biểu quyết của Đại biểu cổ đông đã ghi sẵn trên phiếu.
- Phiếu nộp sau khi Ban Kiểm phiếu đã kết thúc việc thu phiếu bầu cử;

Các phiếu không hợp lệ sẽ không được tính vào kết quả bầu cử.

Điều 10 : Bỏ phiếu và kiểm phiếu :

Khi bỏ phiếu, các Đại biểu cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban Kiểm phiếu giám sát. Việc bỏ phiếu kết thúc sau khi tất cả Đại biểu cổ đông đã bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban Giám sát kiểm phiếu sẽ thay mặt Đại hội để giám sát việc kiểm phiếu.

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 11: Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế này .

- Trường hợp có từ hai ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng Quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì người nào sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn.

Nếu số cổ phần sở hữu của các ứng viên ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.

Điều 12 :Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số Đại biểu cổ đông tham gia dự họp, tổng số Đại biểu cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu biểu quyết của Đại biểu cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỷ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trống; số quyền biểu quyết cho từng ứng viên vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 13 :Khiếu nại

Nếu xét thấy có những hành vi gian dối hoặc vi phạm Điều lệ Công ty có liên quan đến việc bầu cử tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026, mọi Đại biểu cổ đông đều có quyền chất vấn. Chủ tọa Đại hội, Ban Kiểm phiếu, Ban Giám sát Kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ mọi vấn đề chất vấn của Đại biểu cổ đông và phải chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Phương

**BIÊN BẢN HỌP NHÓM ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
NHIỆM KỲ 2026-2030**

Hôm nay, ngày / /2026, tại, chúng tôi là những cổ đông của Công ty Đường Quảng Ngãi cùng nhau nắm giữ cổ phần, chiếm% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

TT	Họ và tên	Số CCCD/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
			Tổng cộng	Tổng số CP	

Cùng nhất trí đề cử:

1/ Ông (Bà):

Ngày sinh : Quốc tịch :

CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:

2/

Làm ứng viên tham gia Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, và:

1/ Ông (Bà):

Ngày sinh : Quốc tịch :

CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:.....

Trình độ học vấn:..... Chuyên ngành:

2/

Làm ứng viên tham gia Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi Nhiệm kỳ 2026-2030 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 ngày 4 tháng 04 năm 2026.

Biên bản này được lập vào lúc giờ, ngày/...../2026 tại

....., ngày tháng năm 2026

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Biên bản này phải được gửi đến BTC đại hội trước 17 h ngày 30/03/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

ĐƠN ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
NHIỆM KỲ 2026-2030

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tôi tên là : _____
Ngày sinh : _____ Quốc tịch : _____
CCCD/ Hộ chiếu số _____ cấp ngày ____/____/____ tại _____
Địa chỉ thường trú : _____
Trình độ học vấn: _____ Chuyên ngành : _____

Số cổ phần sở hữu đến thời điểm hiện tại là : _____ cổ phần, chiếm%
số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ vào Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Đường Quảng Ngãi và các điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.

Tôi tự ứng cử vào vị trí : Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát của Công ty CP Đường Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2026-2030.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát theo Điều lệ Công ty và Quy chế bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo.

....., ngày tháng năm 2026
NGƯỜI ỨNG CỬ
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Đơn ứng cử này phải được gửi đến BTC đại hội trước 17 h ngày 30/03/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

BẢN CAM KẾT
THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
NHIỆM KỲ 2026-2030

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tôi tên là : _____
Ngày sinh : _____ Quốc tịch : _____
CCCD/ Hộ chiếu số _____ cấp ngày ____/____/____ tại _____
Địa chỉ thường trú : _____
Trình độ học vấn: _____ Chuyên ngành : _____
Là ứng viên tự ứng cử hoặc được đề cử bởi cổ đông/nhóm cổ đông : _____

Nếu được các cổ đông tín nhiệm bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát,
Tôi xin cam kết những nội dung dưới đây :

1. Thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích Công ty.
2. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.
3. Đem hết năng lực và tâm huyết của bản thân để đóng góp cho sự phát triển của Công ty.

Trân trọng !

....., ngày tháng năm 2026
NGƯỜI CAM KẾT
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú : Bản cam kết này phải được gửi đến BTC đại hội trước 17 h ngày 30/03/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----000-----

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam/Nữ
3. Ngày sinh:
4. Quốc tịch:
5. CCCD số:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Số điện thoại liên lạc:
8. Trình độ văn hoá:
9. Trình độ chuyên môn:
-
-
10. Quá trình công tác:
-
-
-
-
-
-
-
11. Chức vụ công tác hiện nay:
12. Số lượng cổ phần được uỷ quyền hoặc nắm giữ: cổ phần
Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin
chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày tháng năm 2026

Người khai

Xác nhận nơi cơ quan công tác
hoặc chính quyền địa phương
nơi cư trú

Ghi chú : Sơ yếu lý lịch này phải được gửi đến BTC đại hội trước 17 h ngày 30/03/2026

PHỤ LỤC

HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

(Kèm theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2030)

1- Quy định về việc bầu dòn phiếu

Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS tại ĐHCĐ được tiến hành theo nguyên tắc bầu dòn phiếu, trong đó Đại biểu cổ đông có quyền sử dụng toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng viên, hoặc một số ứng viên mà mình tín nhiệm.

Số lượng ứng viên được bầu trong mỗi phiếu không được vượt quá số lượng tối đa được phép bầu.

Ví dụ : Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 6 người

Số lượng thành viên bầu vào BKS là 3 người.

2- Cách thức bầu :

a) Xác định tổng số phiếu biểu quyết của 1 Đại biểu cổ đông :

Tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu cổ đông được xác định theo công thức sau :

$$\begin{array}{lcl} \text{Tổng số phiếu} & = & \text{Tổng số cổ phần} \times \text{Số thành viên} \\ \text{biểu quyết} & & \text{năm giữ hoặc đại diện} \quad \text{được bầu} \end{array}$$

Ví dụ : Ông X là Đại biểu cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, phiếu biểu quyết bầu cử HĐQT của ông X là 6.000 (1.000 * 6)

và phiếu biểu quyết BKS là 3.000 (1.000 * 3)

Tổng số phiếu biểu quyết của Đại biểu cổ đông đã được ghi trên Phiếu Bầu cử.

b) Cách thức bỏ phiếu :

Thực chất việc bầu cử là phân phối toàn bộ hoặc một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng viên đó.

Tổng số phiếu đã biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên phiếu bầu cử.

Cũng theo ví dụ trên, khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 6.000 quyền bầu cử cho một hoặc một số ứng cử viên, chẳng hạn :

Cho 1 ứng viên	TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
	1	Nguyễn Văn A	6.000
	2	Nguyễn Thị B	
	3	Lê Văn C	
	4	Đào Văn D	
	5	Trần Văn E	
	6	Trương văn F	
	Tổng cộng		6.000

Hoặc cho 1 số ứng viên	TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
	1	Nguyễn Văn A	3.000
	2	Nguyễn Thị B	
	3	Lê Văn C	1.000
	4	Đào Văn D	2.000
	5	Trần Văn E	
	6	Trương văn F	
	Tổng cộng		6.000

Hoặc phân chia số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng viên

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Thị B	1.000
3	Lê Văn C	1.000
4	Đào Văn D	1.000
5	Trần Văn E	1.000
6	Trương văn F	1.000
Tổng cộng		6.000

Lưu ý: ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 6.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên HĐQT. Nếu dùng quá 6.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu cử không hợp lệ.

Phiếu bầu cử như sau là không hợp lệ:

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Thị B	2.000
3	Lê Văn C	1.000
4	Đào Văn D	1.000
5	Trần Văn E	1.000
6	Trương văn F	1.000
Tổng cộng		7.000

Tổng cộng số phiếu đã biểu quyết : 7.000 > 6.000 phiếu được biểu quyết

Bầu cử Ban Kiểm soát : tương tự như bầu cử Hội Đồng Quản Trị



CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

PHIẾU BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I - Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử :

Mã cổ đông :

Tên cổ đông :

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần

Tổng số phiếu biểu quyết : phiếu

II- Phần bầu cử :

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
..		
..		
..		
Tổng cộng (Không vượt quá : phiếu)		

Ngày 04 tháng 04 năm 2026

CỔ ĐÔNG

Ký và ghi rõ họ tên

Ghi chú : Đọc kỹ hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu trước khi ghi phiếu



CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

PHIẾU BẦU CỬ BAN KIỂM SOÁT

I - Thông tin của cổ đông tham gia bầu cử :

Mã cổ đông :

Tên cổ đông :

Số cổ phần sở hữu và đại diện : cổ phần

Tổng số phiếu biểu quyết : phiếu

II- Phần bầu cử :

TT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
..		
..		
..		
Tổng cộng (Không vượt quá : phiếu)		

Ngày 04 tháng 04 năm 2026

CỔ ĐÔNG

Ký và ghi rõ họ tên

Ghi chú : Đọc kỹ hướng dẫn phương thức bầu cử phiếu trước khi ghi phiếu

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;
Căn cứ Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;
Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ngày 04/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026
Vốn điều lệ	triệu đồng	3.676.482	3.676.482
Tổng doanh thu	triệu đồng	11.079.484	10.500.000
Lợi nhuận trước thuế TNDN	triệu đồng	2.212.403	1.800.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu đồng	1.916.483	1.512.000
Lãi chia cổ tức	triệu đồng	1.470.593	
Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

II. Báo cáo của Ban kiểm soát

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

III. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán

ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2025 được Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán AAC kiểm toán.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IV. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2025 sau thuế trên BCTC hợp nhất	1.916.482.764.451
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2025	1.547.251.922.579
1	Trích lập các quỹ năm 2025	76.659.310.579
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)	57.494.482.934
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST)	19.164.827.645
2	Chia cổ tức cho các cổ đông (40% vốn điều lệ)	1.470.592.612.000
III	Lợi nhuận năm 2025 chưa phân phối còn lại	369.230.841.872
IV	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	5.410.727.866.708

2. Chi trả cổ tức còn lại năm 2025 bằng tiền

- Mức cổ tức: 20% tương ứng 2.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): 17/04/2026
- Ngày thanh toán: 28/04/2026.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

V. Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2026

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Tổng doanh thu:	10.500 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	1.800 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN:	1.512 tỷ đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2026:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2026	Đồng	3.676.481.530.000
2	Tổng số lượng cổ phần dự kiến đến 31/12/2026	CP	367.648.153
3	Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	Đồng	1.800.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	288.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo Tài chính hợp nhất	Đồng	1.512.000.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	5.410.727.866.708
7	Trích lập các quỹ năm 2026	Đồng	60.480.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển (3%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	45.360.000.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	15.120.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2026 sau khi trích lập các quỹ.	Đồng	6.862.247.866.708
9	Tỷ lệ cổ tức 2026	%	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VI. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026:

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý, người điều hành Công ty, và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty
- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2026 so với năm 2025 tăng từ 7,5% đến dưới 15%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2026 so với năm 2025 tăng từ 15% đến dưới 20%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2026 so với năm 2025 tăng từ 20% trở lên.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: những người quản lý, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình: Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tổng số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 50 người.

4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)
- b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.
- c- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.
- d- Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như : môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2026.

6. Hạn chế chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết,...) thì Công Đoàn Công ty là tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho HĐQT:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2026 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm (hợp nhất) đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phần vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VII. Điều chỉnh và bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty như sau:

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh và điều chỉnh danh mục ngành nghề kinh doanh tại Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo quy định pháp luật

1.1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành nghề bổ sung	Mã ngành
01	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
02	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4641
03	Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự trong gia đình, văn phòng, cửa hàng; thảm, đệm và thiết bị chiếu sáng (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4642
04	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4649
05	Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4651
06	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4652
07	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4659
08	Bán buôn tổng hợp	4690

STT	Tên ngành nghề bổ sung	Mã ngành
	(Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	

1.2. Điều chỉnh danh mục ngành nghề kinh doanh tại Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty

Danh mục ngành, nghề kinh doanh của Công ty (bao gồm tên ngành và mã ngành) tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi (Mục 1, Điều 4) được áp dụng theo các quy định pháp luật trước đây.

Ngày 29/9/2025, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg về việc ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam (Quyết định số 36), có hiệu lực từ ngày 15/11/2025. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam mới (theo Quyết định số 36) có sự thay đổi tên của một số ngành nghề và cách đánh mã số ngành nghề.

Để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật về đăng ký doanh nghiệp, cần phải rà soát các Ngành, nghề kinh doanh của Công ty (quy định tại Điều 4 – Điều lệ Công ty) và điều chỉnh Mã ngành theo Quyết định số 36.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc điều chỉnh Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi tại **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty - Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty**, như sau :

a. Căn cứ theo các Ngành, nghề kinh doanh của Công ty đã được quy định tại Điều 4 – Điều lệ Công ty; thực hiện điều chỉnh tên ngành và mã ngành theo quy định mới tương ứng (nếu có)

b. Cập nhật lại Điều 4 - Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP đường Quảng Ngãi theo quy định mới

1.3. Tổ chức thực hiện

a. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP đường Quảng Ngãi – Mục 1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo nội dung tại điểm 1.1 & 1.2 Khoản 1 Mục V Tờ trình này.

b. Giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo các quy định của pháp luật hiện hành.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 26 và Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Căn cứ Khoản 79 và 81 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua việc điều chỉnh và bổ sung Điều 26 và Điều 27 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty như sau:

STT	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ dự kiến sửa đổi/bổ sung
1	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau :</p> <p>Cơ cấu Hội đồng quản trị phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau :</p> <p>3.1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của Công ty phải đảm bảo quy định sau:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;</p> <p>b) Có tối thiểu 02 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;</p> <p>c) Có tối thiểu 03 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.</p> <p>3.2. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.</p>
2	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>.....</p> <p>t. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty.</p> <p>u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>.....</p> <p>t. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, <u>Người phụ trách quản trị công ty</u> và người quản lý khác của công ty.</p> <p>u. <u>Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.</u></p> <p>v. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VIII. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC

Địa chỉ: Số 1, Phố Lê Phụng Hiểu, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC)

Địa chỉ: 218 Đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường Thành phố Đà Nẵng

3. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

Địa chỉ: Số 29, đường Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IX. Bầu các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2030

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thống nhất bầu 06 thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2026-2030, gồm:

1. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hợp lệ tại Đại hội)

2. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hợp lệ tại Đại hội)

3. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hợp lệ tại Đại hội)

4. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hợp lệ tại Đại hội)

5. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hợp lệ tại Đại hội)

6. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị hợp lệ tại Đại hội)

X. Bầu các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2030

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thống nhất bầu 03 thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026-2030, gồm:

1. Ông/bà:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát hợp lệ tại Đại hội)

2. Ông:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát hợp lệ tại Đại hội)

3. Ông:

(Số phiếu được bầu:/..... tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát hợp lệ tại Đại hội)

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban Kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CHỦ TỌA ĐH – CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận

- CBTT, Đăng Website Cty
- TV. HĐQT, BKS
- Lưu NPTQTCty
- Lưu HC Cty

Trần Ngọc Phương